

LETTRE

BẢN TIN CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI BÍ
NÓI TIẾNG PHÁP, VÙNG WALLONIE VÀ
ỦY BAN CỘNG ĐỒNG PHÁP NGỮ
VÙNG THỦ ĐÔ BRUXELLES TẠI VIỆT NAM

PUBLICATION DE LA FÉDÉRATION
WALLONIE-BRUXELLES, DE LA
WALLONIE ET DE LA COMMISSION
COMMUNAUTAIRE FRANÇAISE DE LA
RÉGION DE BRUXELLES-CAPITALE AU
VIETNAM



20 NĂM HỢP TÁC | 20 ANS DE COOPÉRATION
VIỆT NAM - WALLONIE-BRUXELLES


Wallonie - Bruxelles
International.be
Délégation Vietnam

Feel inspired



Wallonia.be
EXPORT
INVESTMENT

Mục Lục

CONTENU

ANNE LANGE 03

20 năm hợp tác hữu nghị

VINGT ANS DE COOPERATION ET D'AMITIE

RUDY DEMOTTE 04

PHẠM BÌNH MINH 05

PASCALE DELCOMMINETTE 06

NGUYỄN CHÍ DŨNG 07

NGUYỄN NGỌC THIÊN 09

GS.TSKH. | PROF. DR. BÙI VĂN GA 10

NGUYỄN THỊ KIM TIẾN 11

NGUYỄN THIỆP 12

Giáo Dục - Khoa Học

EDUCATION - SCIENTIFIQUE

GS.TS | PR. TRẦN THỌ ĐẠT & ANNE DRUMAUX 14

GS.TS. | PR. NGUYỄN KIM SON 15 **GS.TS. | PR. TRẦN VĂN NAM 16**

TS. | DR. NGUYỄN THIÊN TUẾ 17

PGS.TSKH | PR. DR. NGUYỄN ĐÌNH LUẬN 18

PGS.TS. | PR. DR. PHẠM DUY HÒA 20

ERIC-NORMAND THIBEAULT 21

NANCY VERSTRAELEN & JEAN-MARC LÉOTARD 22

Văn Hóa

CULTURE

ĐIỆN ẢNH | CINEMA 23

FESTIVAL HUẾ | FESTIVAL DE HUE 24 **SÂN KHẤU | THÉÂTRE 24**

ÂM NHẠC | MUSIQUES 25

EUNIC VIETNAM 26

MÚA ĐƯƠNG ĐẠI | DANSE 26

VĂN HỌC VÀ XUẤT BẢN | LITTERATURE ET EDITION 27

NGUYỄN NHƯ VŨ 28

PGS.TS. | PR.DR NGUYỄN ĐÌNH THI 28

PHẠM ANH PHƯƠNG 29

PHẠM QUANG VINH 30

MARC CLAIRBOIS 31

Kỹ thuật số của Vùng Wallonie.

Chiến lược kỹ thuật số của Vùng Wallonie.

DIGITAL WALLONIA. STRATÉGIE NUMÉRIQUE DE LA WALLONIE. **32**

ANNE LANGE DÉLÉGUÉE WALLONIE-BRUXELLES
VU THI THUY DUONG PREMIÈRE ASSISTANTE
DO KIM OANH ATTACHÉE CULTURELLE ET CHARGÉE DE LA PRESSE
LE TUYET NHUNG ASSISTANTE CULTURELLE
PHAM XUAN DAO CHAUFFEUR, LOGISTICIEN, INFORMATICIEN
CENTRE DAEHA, 5ÈME ÉTAGE, 360 KIM MA, BA DINH, HANOI, VIETNAM
T: +84-4-38 3152 40/41 | WALBRUHANOI@WALBRUVIETNAM.ORG
WWW.WBI.BE/HANOI

LAURENT PIÉRTART CONSEILLER ÉCONOMIQUE ET COMMERCIAL
DOAN THI NGOC THUY ASSISTANTE

LIM TOWER, 23ÈME ÉTAGE, UNIT 2304, 9-11 TON DUC THANG,
DISTRICT 1, HOCHIMINH-VILLE, VIETNAM

T: +84-8-38 2192 28 | AWEXVIET@HCM.VNN.VN
WWW.WALLONIA-EXPORT.BE | WWW.AWEX.ORG.VN

LUC MOITROUX ADMINISTRATEUR DU PROGRAMME FPT
GIAP THI MINH TAM ASSISTANTE **ĐINH THI NGÀ** ASSISTANTE
T: +84-4-37 7162 51/52 | BUREAU.HANOI@APEFE.ORG
WWW.APEFE.ORG

Mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles không ngừng được nâng cao, phát triển và đa dạng hóa.

Là cơ quan đại diện ngoại giao duy nhất của Wallonie-Bruxelles tại ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á), hơn bao giờ hết, Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam tăng cường vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực hợp tác ở khu vực.

Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Văn phòng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã diễn ra thành công rực rỡ, với sự hiện diện của Ngài Rudy Demotte, Bộ trưởng-Thủ hiến Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles).

Việc thành lập Văn phòng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam vào năm 1996 đã góp phần tăng cường, củng cố những quan hệ hợp tác song phương của chúng tôi. Ngay sau khi thành lập, Phái đoàn đã được giao nhiệm vụ quan trọng là đóng góp vào công cuộc chuẩn bị cho Hội nghị Thượng đỉnh Pháp ngữ diễn ra tại Hà Nội vào năm sau đó.

Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles), cũng như Việt Nam, là những thành viên năng động của Cộng đồng Pháp ngữ, Wallonie-Bruxelles là thành viên chính thức của Tổ chức này từ năm 1970. Trong khuôn khổ phạm vi Vương quốc Bỉ, Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles) tập hợp tất cả các công dân Bỉ nói tiếng Pháp của Vùng Wallonie và Thủ đô Bruxelles.

Các Cộng đồng và các Vùng pháp ngữ của Bỉ có các thẩm quyền tự chủ trong rất nhiều lĩnh vực như Giáo dục, Văn hóa, Thanh niên, Ngoại thương, Môi trường, Y tế, Nghiên cứu khoa học, Nông nghiệp, Công nghệ mới,... và các thẩm quyền đó được triển khai cả ở phạm vi quốc tế.

Mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles) được phát triển từ năm 1993, sau khi Hiệp định khung về Hợp tác Văn hóa rất quan trọng giữa các Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp được ký kết, và Văn phòng AWEX (Cơ quan Đầu tư Nước ngoài và Ngoại thương Vùng Wallonie) được thành lập tại thành phố Hồ Chí Minh vào năm 1994.



ANNE LANGE

Trưởng Đại diện Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Chính phủ Vùng Wallonie của Bỉ tại Việt Nam, Cam-Pu-Chia và Lào

Déléguée générale des gouvernements de la Communauté française et de la Région wallonne de Belgique au Vietnam, accréditée auprès du Cambodge et du Laos

Ủy ban Hỗn hợp Thường trực lần thứ 9 giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp, Vùng Wallonie và Ủy ban Cộng đồng tiếng Pháp Vùng Thủ đô Bruxelles đã được tổ chức tại thủ đô Hà Nội vào tháng 11 năm 2015. Các trục hợp tác mới đặc biệt quan trọng với cả hai Bên trong nhiều lĩnh vực chiến lược đã được thống nhất và phê duyệt. Các mối quan hệ hợp tác đại học cải tiến, phục vụ cho xã hội, môi trường, và kinh tế đều được chú trọng.

Trong Bản tin số đặc biệt này, xin mời quý vị đón đọc các bài viết của nhiều vị lãnh đạo cấp cao Việt Nam, cũng như đại diện các đối tác của Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, đánh giá mối quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles phong phú và đa dạng, với tầm ảnh hưởng lớn trong nhiều lĩnh vực dựa trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, sẽ chia kinh nghiệm từ hơn 20 năm qua.

20 năm quan hệ hữu nghị và đối tác KHÔNG NGỪNG PHÁT TRIỂN

20 ans de relations d'amitié et de partenariat intense

Les relations entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles ne cessent de s'intensifier et de se diversifier.

Seule représentation diplomatique Wallonie-Bruxelles au sein de l'ASEAN, elle joue plus que jamais le rôle de plateforme multiservices au niveau régional.

Le vingtième anniversaire de l'ouverture de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam vient d'être célébré avec faste au Vietnam, en présence du Ministre-Président de la Fédération Wallonie-Bruxelles, M. Rudy Demotte.

La création d'une Délégation Wallonie-Bruxelles en 1996, a considérablement renforcé nos relations bilatérales. Dès son ouverture, la Délégation a reçu la mission importante de contribuer aux préparatifs du Sommet de la Francophonie qui s'est tenu à Hanoi l'année suivante.

La Fédération Wallonie-Bruxelles (FWB), tout comme le Vietnam, est un acteur dynamique de la Francophonie dont elle est membre à part entière depuis 1970. Dans le cadre de la Belgique fédérale, la Fédération Wallonie-Bruxelles (FWB) regroupe tous les citoyens de langue française de Wallonie et de Bruxelles.

Les Communautés et Régions belges francophones exercent en toute autonomie leurs compétences exclusives étendues dans de nombreuses matières, telles que l'enseignement, la culture, la jeunesse, le commerce

extérieur, l'environnement, la santé, la recherche scientifique, l'agriculture, les technologies nouvelles,... Leurs compétences se prolongent au niveau international.

Les relations entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles se sont développées dès 1993, avec la signature d'un Accord culturel important entre les Gouvernements de la République socialiste du Vietnam et de la Communauté française de Belgique et l'ouverture du bureau de l'AWEX (Agence wallonne à l'Exportation et aux Investissements étrangers) à Ho Chi Minh-ville en 1994.

La neuvième Commission mixte permanente entre le Vietnam et les entités fédérées francophones belges a eu lieu à Hanoi en novembre 2015. De nouveaux axes de coopération porteurs dans plusieurs domaines stratégiques de développement pour les deux Parties, ont été définis. Des partenariats universitaires innovants trouvant un écho, sur le plan social, environnemental et économique ont été mis en exergue.

Puissent les différents témoignages repris dans l'édition spéciale de cette Lettre Wallonie-Bruxelles, faire prendre la mesure de la richesse et de l'impact des relations bilatérales entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles, relations basées sur le respect mutuel et le partage, depuis plus de vingt ans.

20 năm thành lập phái đoàn Wallonie- Bruxelles tại Việt Nam



20^{ème} ANNIVERSAIRE DE LA DELEGATION WALLONIE- BRUXELLES AU VIETNAM

RUDY DEMOTTE

Bộ trưởng-Thủ hiến Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp
(Wallonie-Bruxelles)

Ministre-Président du Gouvernement de la Fédération Wallonie-Bruxelles

Tôi xin chân thành cảm ơn Ngài Phạm Bình Minh, Phó Thủ tướng Chính phủ - Bộ trưởng Bộ ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã mời tôi sang thăm chính thức Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam.

Lời mời của ông khiến tôi vô cùng xúc động.

Vì chúng ta sẽ cùng nhau kỷ niệm 20 năm mối quan hệ tuyệt vời giữa Việt Nam và những người Bỉ nói tiếng Pháp.

Mối quan hệ này luôn mang dấu ấn đậm nét của sự uyên thâm, khiêm nhường, cẩn trọng và tôn trọng lẫn nhau.

Nhân đây, tôi xin ghi nhận sự đóng góp đặc biệt xuất sắc của ê-kíp thuộc Phái đoàn Wallonie-Bruxelles, Hiệp hội Thúc đẩy Giáo dục và Đào tạo ở Nước ngoài (APEFE) mà người quản trị chương trình của Hiệp hội vừa mới nhận Kỷ niệm chương của các Bộ, ngành Việt Nam và Cơ quan Ngoại thương và Đầu tư nước ngoài Vùng Wallonie (AWEX). Tôi chắc chắn cũng không quên sự đóng góp của các thành viên Đại sứ quán Bỉ đã luôn luôn hỗ trợ công việc của các ê-kíp này.

Họ cũng thật may mắn khi mới đây được làm việc cùng hai người phụ nữ đặc biệt, với những ưu điểm lớn.

Tôi xin chân thành cảm ơn bà Anne Lange và bà Jehanne Roccas, về sự dấn thân nhiệt tình của họ trong công việc hàng ngày.

Tổng kết 20 năm hợp tác sẽ là cơ hội dẫn

dắt chúng ta đến những dự định cho một mối quan hệ hợp tác mới còn mạnh mẽ hơn nữa.

Hơn bao giờ hết, vào thời kỳ đầy biến động như thế này, quan hệ hợp tác của chúng ta phải được xây dựng dựa trên lợi ích của công dân, giải phóng các dân tộc và phát triển bền vững.

Tôi đã vinh hạnh được tiếp kiến và trò chuyện với Ngài Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng như nhiều nhà lãnh đạo cấp cao khác của Việt Nam.

Chúng tôi đã nhất trí sẽ cùng nhau xác định những lĩnh vực lợi ích chung cho những năm tới.

Phát triển những dự án có kết hợp nghiên cứu khoa học và phát triển kinh tế sẽ là ưu tiên chung lớn nhất của chúng ta.

Những quan hệ đối tác hai bên cùng có lợi sẽ được vun xới và phát triển trên tinh thần đó, như những dự án trong các lĩnh vực Công nghệ sinh học, Y tế và Môi trường mà tôi đã có dịp tham quan, khám phá.

Hợp tác trong lĩnh vực Giảng dạy Đại học và Văn hóa sẽ vẫn là mối quan tâm hàng đầu. Quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực này sẽ được tăng cường. Chuyển thăm chính thức của tôi cũng là dịp để hiểu rõ sự đa dạng và sáng tạo của công dân hai nước chúng ta.

20 ngọn nến trên chạng đường hợp tác của chúng ta sẽ thấp sáng sự kiện long trọng này.

Je tiens à remercier Son Excellence Monsieur Pham Binh Minh, Vice-Premier Ministre du Gouvernement de la République Socialiste du Vietnam et Ministre des Affaires étrangères pour son invitation à célébrer le 20^{ème} anniversaire de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam.

Son invitation m'a particulièrement touché.

On célébrera ainsi, ensemble, 20 ans d'excellentes relations entre le Vietnam et les Francophones de Belgique.

Ces relations ont toujours été empreintes de compétence, d'humilité, de sagesse et de respect mutuel.

Je tiens à souligner, à cet égard, le travail exceptionnel réalisé par les membres fidèles de l'équipe de la Délégation, par l'APEFE dont le représentant a été récemment mis à l'honneur par votre pays et l'AWEX. Je n'oublie bien sûr pas les membres de l'Ambassade de Belgique qui soutient leur travail.

Ces équipes ont la chance d'avoir vu l'arrivée récente de deux femmes d'exception, aux qualités humaines remarquables.

Anne et Jehanne, je vous remercie pour votre implication de tous les jours.

Faire le bilan de 20 ans de coopération bilatérale nous amène à nous projeter dans une relation nouvelle encore plus intense.

Plus que jamais, en ces temps troublés, nos relations doivent être fondées sur l'intérêt des citoyens, l'émancipation des peuples et le développement durable.

J'ai eu le plaisir de m'entretenir avec le Président de la République Socialiste du Vietnam, ainsi qu'avec plusieurs hautes Autorités de votre pays.



20 NĂM HỢP TÁC HỮU NGHỊ VINGT ANS DE COOPERATION ET D'AMITIE

PHAM BÌNH MINH

Phó Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Vice-Premier Ministre du Gouvernement de la République Socialiste du Vietnam /
Ministre des Affaires étrangères de la République Socialiste du Vietnam

Nous avons convenu de définir ensemble les domaines d'intérêt commun pour les années à venir.

Le développement de projets alliant recherche scientifique et développement économique sera notre première priorité commune.

Des partenariats gagnant/gagnant en découleront comme l'illustrent les visites que j'ai réalisées dans des domaines aussi variés que la biotechnologie, la santé et l'environnement.

La coopération académique et le métissage culturel restent bien entendu essentiels. Ils seront intensifiés. Là aussi, ma visite sera l'occasion de constater la richesse et la créativité de nos compatriotes respectifs.

Que l'événement soit illuminé par les 20 bougies célébrant notre coopération.

Sau 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Vương quốc Bỉ (1973), việc ký Hiệp định khung về Hợp tác Văn hóa giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp năm 1993 đã góp phần làm sâu sắc mối quan hệ song phương Việt-Bỉ và đưa quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles thành hình mẫu về tính hiệu quả và bền vững. 3 năm sau, Việt Nam vinh dự là nước đầu tiên được Wallonie-Bruxelles chọn mở Phái đoàn đại diện tại châu Á. Trải qua 20 năm gắn bó (1996-2016), Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Hà Nội đã trở thành một đối tác tin cậy, được đánh giá cao tại Việt Nam bởi thành công của 9 chương trình hợp tác, trải dài từ Bắc tới Nam, với nhiều dự án thiết thực, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục đại

học, đào tạo nghề, nghiên cứu. Những người thụ hưởng dự án, dù họ là công chức, doanh nghiệp hay sinh viên Việt Nam đều đang phát huy những kiến thức họ thu được, đóng góp tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Thành quả của hơn 20 năm hợp tác không chỉ là các dự án, đó đặc biệt còn là sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau, sự chia sẻ các giá trị chung về hợp tác và phát triển bền vững, về hòa bình và sự đa dạng văn hóa-chính trị... Trên tinh thần đó, bên cạnh việc hợp tác giáo dục-đào tạo tiếp tục là ưu tiên thì đối tác cùng có lợi về môi trường, y tế, công nghệ sinh học sẽ mang đến cho quan hệ hai bên sức sống mới.

Quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles còn rất nhiều tiềm năng và tôi tin tưởng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Hà Nội cũng như Văn phòng Đầu tư Thương mại AWEX tiếp tục là những tác nhân tích cực, năng động cùng với các đối tác Việt Nam thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam với Wallonie-Bruxelles nói riêng và Vương quốc Bỉ nói chung.

Vingt ans après l'établissement des relations diplomatiques entre le Vietnam et le Royaume de Belgique (1973), la signature en 1993 de l'Accord-cadre de la coopération culturelle entre le Gouvernement de la République socialiste du Vietnam et la Communauté française de Belgique a permis de consolider les relations bilatérales vietnamo-belges et de construire le modèle de coopération entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles, en soulignant l'efficacité et la durabilité.

Trois ans plus tard, le Vietnam fut honoré d'être le premier pays d'Asie, choisi par Wallonie-Bruxelles pour baser sa Délégation (représentation diplomatique).

Après vingt années de présence et d'attachement (1996-2016), la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam est devenue un partenaire de confiance, hautement apprécié, grâce aux succès de neuf programmes de coopération (9 Commission Mixte Permanente) bénéfiques aux Vietnamiens, du Nord au Sud du pays, avec des projets efficaces, en particulier dans la Coopération universitaire, dans la Formation professionnelle technique et dans la Recherche. Les bénéficiaires de ces projets, qu'ils soient fonctionnaires, entrepreneurs ou étudiants, se sont efforcés de mettre en valeur leurs connaissances acquises, et ont contribué activement au développement socio-économique et à l'intégration internationale du Vietnam.

Ces vingt ans de coopération sont couronnés de succès, non seulement grâce aux résultats fructueux des projets de coopération mais surtout grâce aux relations de confiance, au partage de mêmes valeurs de la coopération et du développement durable, à la compréhension mutuelle en faveur de la paix et de la diversité culturelle et politique... Guidées par cette philosophie, les deux parties ont privilégié la coopération bilatérale dans les domaines de l'Environnement, des Soins médicaux, des Technologies biologiques, alliant l'Education et la Formation.

Les relations entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles sont riches en potentiel et je suis convaincu que la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam ainsi que le bureau AWEX à Hochiminh-ville restent des acteurs dynamiques qui, avec les partenaires vietnamiens, contribuent à promouvoir les relations entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles et plus largement, avec la Belgique.



PASCALE DELCOMMINETTE

Tổng Giám đốc Cơ quan
Ngoại giao Wallonie-Bruxelles
Tổng Giám đốc Cơ quan
Ngoại thương và Đầu tư Nước ngoài
Vùng Wallonie (AWEX)

Administratrice générale de
Wallonie-Bruxelles International
Administratrice générale de l'Agence
wallonne à l'Exportation et aux
Investissements étrangers (AWEX)

Để thay mặt Ngài Rudy Demotte, Bộ trưởng-Thủ hiến Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Chính phủ Vùng Wallonie, do bạn công tác chính trị, tôi đã tới Việt Nam lần đầu tiên. Đó là vào năm 2011. Tôi rất vui khi được quay trở lại đây vào năm 2015, để chủ trì Ủy ban Hỗn hợp Thường trực lần thứ 9 giữa Chính phủ Việt Nam và các Chính phủ của Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp. Trên thực tế, từ năm 1998, Wallonie-Bruxelles đã có mối quan hệ gắn bó với Việt Nam thông qua một Thỏa thuận Hợp tác trong nhiều lĩnh vực. Việt Nam vẫn luôn là một trong số các nước ưu tiên của chúng tôi.

Tôi đã khám phá một đất nước tuyệt vời, với những phong cảnh tuyệt đẹp và người dân vô cùng thân thiện, dễ mến. Nhưng điều gây ấn tượng nhất cho tôi trong cuộc gặp gỡ đầu tiên này, đó chính là chất lượng mối quan hệ hợp tác giữa Wallonie-Bruxelles và xứ sở Việt Nam.

Trước hết là hợp tác trong lĩnh vực Văn hóa, mối quan hệ song phương đã bắt đầu từ đây. Trên thực tế, từ năm 1996, lần đầu tiên trong lịch sử, Việt Nam chuẩn bị tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh Pháp ngữ và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp đã quyết định hỗ trợ Việt Nam thông qua việc thành lập một Phái đoàn và Văn

phòng này, cùng với thời gian, đã trở thành Phái đoàn thường trực. Với tôi, sự tham gia tích cực vào Tổ chức Pháp ngữ là rất quan trọng vì sự đa dạng của các Cộng đồng của chúng ta.

Từ ngày thành lập, 6 Trưởng Đại diện đã liên tục kế nhiệm, và họ đều nhận được sự hỗ trợ vô cùng tích cực từ các đồng nghiệp người Việt Nam làm việc tại Phái đoàn, không có họ, mọi việc là không thể. Quan hệ hợp tác song phương trong suốt 20 năm qua đã không ngừng được tăng cường, sống động và ngày càng chín muồi.

Tiếp theo là quan hệ hợp tác kinh tế. Ngay trong chuyến công tác đầu tiên của tôi tại Việt Nam, tôi đã nhận thấy những mục tiêu tăng trưởng của Việt Nam cũng như của Wallonie đều được hỗ trợ bởi các chiến lược phát triển kinh tế giống nhau tập trung vào các hệ sinh thái cải tiến và cùng tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực thế mạnh. Wallonie-Bruxelles gọi chính sách đó là «Kế hoạch Marshall».

Những vấn đề kinh tế và thương mại này là những mục tiêu rất quan trọng. Cùng với Cơ quan Ngoại thương và Đầu tư nước ngoài Vùng Wallonie, mà Văn phòng đại diện mở cửa tại Việt Nam còn trước cả Phái đoàn Wallonie-Bruxelles, và Văn phòng Welcome Office đặt tại Wallonie để đón tiếp các doanh nghiệp đến từ các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), chúng tôi muốn khẳng định triển vọng về một tương lai tốt đẹp hơn cho hai dân tộc, vì chúng tôi luôn chú trọng chính sách mở cửa và tinh thần hợp tác đối tác tin cậy.

Cuối cùng là mối quan hệ hợp tác, thông qua Hiệp hội Thúc đẩy Giáo dục và Đào tạo ở Nước ngoài (APEFE), có mặt tại Việt Nam từ năm 1995, và Quản trị chương trình, ông Luc Moitroux vừa nhận Kỷ niệm chương của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo vì đóng góp cho hệ thống đào tạo nghề và hiện đại hóa hệ thống đó nhằm giúp các bạn trẻ người Việt Nam có thể tiếp cận dễ dàng với thị trường lao động.

Tôi xin đại diện cho rất nhiều đối tác của Wallonie-Bruxelles để bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc vì trong mối quan hệ đối tác với Việt Nam, họ cảm thấy hoàn toàn thoải mái và tin tưởng, về mặt chuyên môn cũng như con người.

Chúc cho 20 năm tới cũng đầy sáng tạo và hiệu quả như vậy!

C'est pour représenter Rudy Demotte, Minister-Président des Gouvernements de la Fédération Wallonie-Bruxelles et de la Wallonie, retenu par des obligations politiques, que je me suis rendue au Vietnam pour la première fois. C'était en 2011. J'ai eu le très grand plaisir d'y retourner en 2015, pour présider la 9ème Commission mixte permanente entre le Vietnam et les entités fédérées francophones belges. En effet depuis 1998, Wallonie-Bruxelles est liée au Vietnam au travers d'un accord qui permet de travailler dans tous les secteurs de coopération. Le Vietnam est toujours resté un de nos pays prioritaires.

J'ai découvert un pays fascinant, aux paysages magnifiques, et une population pleine de charme. Mais ce que j'ai surtout retenu de ce premier contact, c'est la qualité des relations établies entre Wallonie-Bruxelles et ce pays.

Relations culturelles d'abord, c'est par là que tout a commencé. En effet, en 1996, le Vietnam accueillait pour la 1ère fois de son histoire, le Sommet de la Francophonie et la Communauté française de Belgique avait décidé de le soutenir en installant une délégation qui deviendra au fil des années, permanente. Cet ancrage dans l'Organisation de la Francophonie me semble important pour la diversité de nos Communautés.

Depuis, ce sont six Délégués qui se sont succédé, chacun appuyé par nos collègues vietnamiens de la délégation, sans lesquels rien n'aurait été possible. Les relations entre les deux entités se sont en vingt ans considérablement renforcées, vivifiées et sont devenues plus matures.

Relations économiques ensuite. Dès ma première visite au Vietnam, j'ai découvert que les enjeux en termes de croissance pour le Vietnam et la Wallonie étaient soutenus par des stratégies similaires de développement économique centrées sur les écosystèmes innovants et mettant au cœur des priorités les mêmes secteurs porteurs. Cette politique s'appelle chez nous «Plan Marshall».

Ces questions économiques et commerciales sont devenues des enjeux très importants. Avec l'AWEX, implantée au Vietnam avant même Wallonie-Bruxelles et le Welcome office installé en Wallonie pour accueillir les entreprises des pays de l'ASEAN, nous voulons nous inscrire résolument dans la perspective d'un avenir meilleur pour les populations des deux pays, en croyant dans un futur qui s'inscrit dans le partenariat et l'ouverture aux autres.



NGUYỄN CHÍ DŨNG

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Ministre du Plan et de l'Investissement de la République Socialiste du Vietnam

Relations de coopération enfin, avec l'APEFE présente au Vietnam depuis 1995, dont l'administrateur de programme vient de se voir récompensé par le Ministère du Travail, des Invalides et des Affaires Sociales et le Ministère de l'Education et de la Formation, pour l'appui au système de formation professionnelle et sa modernisation afin de permettre aux jeunes Vietnamiens de s'insérer facilement sur le marché du travail.

Je terminerai en me faisant l'interprète de tant de partenaires de Wallonie-Bruxelles qui trouvent dans leurs relations de partenariat avec le Vietnam, de grandes satisfactions professionnelles et personnelles.

Bel anniversaire à la Délégation. Que les 20 prochaines années soient aussi créatives et fructueuses!

20 NĂM HỢP TÁC HỮU NGHỊ VINGT ANS DE COOPERATION ET D'AMITIE

Việt Nam và Vương quốc Bỉ đã trải qua chặng đường dài hơn 40 năm hợp tác và phát triển, trong đó quan hệ gắn bó chặt chẽ giữa Việt Nam với Cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ, Vùng Wallonie-Bruxelles là một quan hệ đặc biệt, góp phần làm sâu sắc thêm mối quan hệ bền chặt giữa hai quốc gia, cũng như làm tăng thêm những thành quả tốt đẹp do sự hợp tác đem lại. Chính phủ và nhân dân Việt Nam bày tỏ sự cảm ơn chân thành đối với sự ủng hộ và hỗ trợ của Chính phủ và nhân dân Bỉ, đặc biệt là của Vùng Wallonie-Bruxelles trong nhiều năm đối với sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội của Việt Nam. Việt Nam trân trọng những thành tựu hợp tác phát triển đã đạt được trong thời gian qua và mong muốn phát triển quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Vùng Wallonie-Bruxelles lên một tầm cao mới với tầm nhìn chiến lược, dài hạn, hiệu quả hơn, thiết thực hơn.

Hiệp định hợp tác giữa Việt Nam với Cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ, Vùng Wallonie-Bruxelles được ký vào năm 1993 và sự hiện diện của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam 20 năm qua đã khẳng định sự phát triển không ngừng và toàn diện của quan hệ hợp tác, đối tác giữa Việt Nam với Vương quốc Bỉ nói chung và Vùng Wallonie-Bruxelles nói riêng. Việt Nam đánh giá cao những kết quả đạt được của sự hợp tác trên các lĩnh vực giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học, văn hóa, du lịch, môi trường, nông nghiệp, năng lượng, y tế, đào tạo kỹ thuật và dạy nghề.

Nhiều dự án tiêu biểu đã và đang được triển khai hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đổi mới giáo trình và phương pháp giảng dạy ở các Đại học, Viện nghiên cứu như: Dự án Y học gia đình liên kết giữa Đại học Liège và một số trường Đại học Y tại Việt Nam; chương trình đào tạo liên kết thạc sĩ Pháp ngữ giữa Đại học Hà Nội với Đại học Louvain; dự án Tăng cường năng lực cán bộ công chức trong lĩnh vực quản lý biên giới và lãnh thổ; dự án đào tạo thạc sĩ quản lý công nghiệp; bồi dưỡng nghiệp vụ khách sạn... Bên cạnh đó, nhiều hoạt động văn hóa được tổ chức theo sáng kiến của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam trong lĩnh vực điện ảnh, âm nhạc, sân khấu, triển lãm... đã để lại

ấn tượng tốt đẹp đối với khán giả, công chúng Việt Nam.

Các dự án hợp tác giữa Việt Nam và Vùng Wallonie-Bruxelles tuy có qui mô không lớn nhưng rất hiệu quả, đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế-xã hội, hội nhập quốc tế, cũng như công cuộc xóa đói giảm nghèo và bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của Việt Nam.

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu và trở thành nước có mức thu nhập trung bình nhưng Việt Nam vẫn đang và sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức không nhỏ, đặc biệt là thách thức về nguy cơ tụt hậu, biến đổi khí hậu, già hóa dân số, hội nhập quốc tế... Chính vì lẽ đó, sự tiếp tục hợp tác và hỗ trợ của chính phủ và nhân dân Vương quốc Bỉ nói chung, của Cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ, Vùng Wallonie-Bruxelles nói riêng đóng vai trò quan trọng, là nguồn cổ vũ, động viên lớn giúp Việt Nam phát triển nhanh hơn, bền vững hơn, biến thách thức thành cơ hội, duy trì và phát huy những thành quả đã đạt được trong mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội của đất nước.

Trong thời gian tới, Việt Nam luôn mong muốn xây dựng, vun đắp quan hệ hợp tác với Vùng Wallonie-Bruxelles lên một tầm cao mới, chiến lược hơn, dài hạn hơn, thiết thực hơn, hiệu quả hơn. Bên cạnh lĩnh vực trọng tâm là giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, sự hợp tác sẽ hướng tới mở rộng thêm nhiều lĩnh vực khác, qua đó tạo điều kiện thúc đẩy các mối quan hệ về kinh tế, thương mại, đầu tư giữa Việt Nam với Vương quốc Bỉ nói chung và Cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ, Vùng Wallonie-Bruxelles nói riêng, làm cho các quan hệ của chúng ta ngày càng phong phú và sâu sắc hơn.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, Việt Nam đánh giá cao các hoạt động của Phái đoàn và cảm ơn trân trọng tới Vùng Wallonie-Bruxelles về sự hợp tác, hỗ trợ hiệu quả cho Việt Nam. Chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng mối quan hệ hai bên sẽ không ngừng phát triển bền vững, đạt được nhiều thành công trong giai đoạn hợp tác mới với tầm nhìn chiến lược, phạm vi rộng hơn, sâu sắc hơn, xứng đáng với tiềm năng và mong muốn của cả hai bên.

Le Vietnam et le Royaume de Belgique ont parcouru plus de 40 ans de coopération, et les relations étroites entre le Vietnam et la Communauté française de Belgique et la Région wallonne contribuent considérablement au développement des relations entre les deux Nations, à l'épanouissement de la coopération bilatérale. Le gouvernement et le peuple vietnamiens présentent leurs sincères remerciements au gouvernement et au peuple belges, en particulier à la Communauté française de Belgique, à la Région wallonne, pour leur soutien précieux durant des années, au développement socio-économique du Vietnam. Le Vietnam prend en considération les résultats obtenus dans le cadre de cette coopération et souhaite l'accroître à l'avenir, la rendre encore plus efficace, à long terme.

L'Accord de coopération entre le Vietnam et la Communauté française de Belgique, signé en 1993 et l'ancrage de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam depuis 20 ans, confirment ainsi l'évolution de la coopération, du partenariat entre le Vietnam et le Royaume de Belgique, précisément, entre le Vietnam et la Communauté française de Belgique, la Région wallonne. Le Vietnam apprécie les résultats de coopération dans les domaines de la Formation et de la Recherche universitaires, de la Culture, du Tourisme, de l'Environnement, de l'Agriculture, de l'Energie, de la Médecine, de la Formation professionnelle et technique.

Un grand nombre de projets efficacement mis en place contribuent sans conteste à

l'amélioration des ressources humaines; à la mise à jour de documents pédagogiques et d'approches d'enseignement dans les Universités et les Instituts, comme: le projet Médecine de Famille entre l'Université de Liège et plusieurs Universités de Médecine du Vietnam; le projet de Master conjoint en langues et littératures romanes Français langue étrangères/études francophones entre l'Université de Hanoi et celle de Louvain; le projet de coopération dans le domaine des Affaires frontalières et territoriales en matière de Droit de la Mer; le projet de Master exécutif en management industriel; ou encore le projet de Perfectionnement en hôtellerie... Parallèlement, la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, en collaboration avec le Ministère de la Culture, des Sports et du Tourisme, a pris l'initiative d'organiser des activités culturelles dans les secteurs du cinéma, du théâtre, de la musique, des expositions... qui réjouissent le public vietnamien.

Les projets de coopération entre le Vietnam et la Communauté française de Belgique, la Région wallonne, dotés d'un budget modeste, sont pourtant efficaces et contribuent à la progression socio-économique, à l'intégration internationale, à la lutte contre la pauvreté, à la préservation et la valorisation de l'identité culturelle du Vietnam.

Bien que le Vietnam ait obtenu des résultats encourageants et se soit classé parmi les pays à revenu intermédiaire, il doit encore affronter de grands défis tels que le changement climatique, le

vieillesse démographique, ou encore l'intégration internationale... C'est pour cette raison que la continuité du soutien du gouvernement et du peuple belge, de la Communauté française de Belgique, de la Région wallonne est très importante pour le Vietnam, dans son parcours de développement durable.

A l'avenir, le Vietnam souhaite élargir les relations avec la Communauté française de Belgique, la Région wallonne. A côté des priorités accordées à la formation, à la main d'œuvre bien qualifiée, la coopération bilatérale pourrait se développer dans d'autres domaines comme l'économie, le commerce, les investissements.

A l'occasion du 20ème anniversaire de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, le pays apprécie hautement ses activités et par son biais, présente ses remerciements chaleureux à la Communauté française de Belgique, à la Région wallonne, pour sa coopération fructueuse et efficace. Nous croyons fortement que les relations bilatérales continueront et connaîtront un développement durable correspondant aux potentiels et aux attentes de deux Parties.

NGUYỄN CHÍ DŨNG

Ministre du Plan et de l'Investissement de la République Socialiste du Vietnam

20 NĂM HỢP TÁC HỮU NGHỊ VINGT ANS DE COOPERATION ET D'AMITIE

NGUYỄN NGỌC THIÊN

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nước CHXHCN Việt Nam

Ministre de la Culture, des Sports et du Tourisme de la République Socialiste du Vietnam

Quan hệ hợp tác văn hóa giữa Việt Nam và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles) được thiết lập trên cơ sở Hiệp định khung về hợp tác văn hóa được ký kết từ năm 1993. Kể từ đó đến nay, văn hóa luôn là lĩnh vực ưu tiên trong quan hệ giữa hai bên. Nhiều dự án hợp tác được triển khai trên các lĩnh vực nghe nhìn, điện ảnh, sân khấu, nghệ thuật biểu diễn, nghệ thuật tạo hình, văn học và du lịch, góp phần nâng cao trình độ của những người hoạt động chuyên môn, tăng cường sự hiểu biết và nâng cao đời sống tinh thần của công chúng.

Tôi đánh giá cao các dự án hợp tác với Wallonie-Bruxelles trong hơn 20 năm qua. Tuy các dự án được triển khai có quy mô nhỏ, nhưng hiệu quả mang lại rất đáng khích lệ và có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp phát triển văn hóa, thể thao và du lịch của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Bên cạnh các dự án trong khuôn khổ hợp tác song phương, tôi cũng hoan nghênh Văn phòng đại diện Wallonie-Bruxelles đã tích cực tham gia các hoạt động nghệ thuật đa phương được tổ chức tại Việt Nam như Liên hoan Âm nhạc châu Âu, Liên hoan Múa đương đại châu Âu-Việt Nam, Liên hoan Âm nhạc Gió mùa, Liên hoan Phim quốc tế Pháp ngữ, Ngày Văn học châu Âu và đặc biệt năm 2015, Wallonie-Bruxelles cử đoàn nghệ thuật tham dự và đoạt giải vàng tại Liên hoan Múa rối quốc tế tại Hà Nội. Sự đóng góp của các bạn đã làm phong phú hơn đời sống văn hóa đương đại tại Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Văn phòng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, tôi xin chúc mừng những kết quả đạt được của Phái đoàn trong thời gian qua và chúc mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles không ngừng được nâng cao, phát triển và đa dạng hóa.

La coopération culturelle entre le Vietnam et la Communauté française de Belgique (Wallonie-Bruxelles) s'est établie sur la base de l'Accord culturel signé en 1993. Depuis cette date, la culture représente toujours une priorité dans les relations bilatérales. Bon nombre de projets de coopération dans les domaines de l'audiovisuel, du cinéma, des arts de la scène, des arts graphiques, de la littérature et du tourisme, permettent de perfectionner le niveau des professionnels, d'améliorer les connaissances mutuelles et d'enrichir la vie culturelle du public.

J'apprécie hautement les projets de coopération avec Wallonie-Bruxelles durant ces derniers 20 ans. Ces projets, dotés d'un budget limité, s'avèrent pourtant bien efficaces et jouent un rôle important pour le développement culturel, sportif et touristique du Vietnam en cette période.

Outre les projets bilatéraux, j'apprécie la participation active de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam dans le cadre des activités culturelles multilatérales organisées dans le pays, telles que les Festivals des Musiques européennes, de Danse contemporaine Asie-Europe, Monsoon, des Films francophones, les Journées de la Littérature européenne et en particulier en 2015, Wallonie-Bruxelles a invité des artistes de marionnettes à participer au Festival international des Marionnettes de Hanoi. Ils ont décroché la Médaille d'Or. Votre contribution permet de fertiliser la vie culturelle contemporaine au Vietnam.

A l'occasion du 20ème anniversaire de l'ouverture de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, je félicite les résultats obtenus de ce partenariat et je souhaite que les relations de coopération entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles ne cessent de se développer, de se diversifier et de s'améliorer.



GS.TSKH. | PROF. DR. BUI VAN GA

Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Vice-Ministre de l'Éducation et de la Formation de la République Socialiste du Vietnam

Giáo dục và Đào tạo là một trong những lĩnh vực được ưu tiên nhận tài trợ của Chính phủ Bỉ nói chung và của Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (CFB) và Vùng Wallonie-Bruxelles nói riêng. Sự hỗ trợ của Chính phủ CFB, đã giúp Việt Nam giải quyết những vấn đề thiết thực và mang lại hiệu quả trong giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: đào tạo về ngôn ngữ (tiếng Pháp), tăng cường năng lực cho đội ngũ giảng viên, đào tạo về tin học, công nghệ thông tin, logistic, thủy lợi, môi trường, quản lý, nghe nhìn, truyền thông, y học, trong các cơ sở đào tạo của Việt Nam như: Trường Đại học Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Cần Thơ, trường Đại học Thủy lợi, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Xây dựng, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Huế, Đại học Đà Nẵng và 10 trường Đại học Y Dược trong cả nước. Trong suốt những năm qua, các dự án do Chính phủ CFB và Vùng Wallonie-Bruxelles hỗ trợ đều được triển khai hiệu quả, đạt được mục tiêu đề ra. Để đạt được kết quả đó, ngoài sự nỗ lực và nhiệt huyết của các Trường, không thể không kể đến sự cộng tác và giúp đỡ hiệu quả của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Hà Nội. Phái đoàn thường xuyên phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo và giám sát triển khai việc thực hiện dự án hợp tác rất hiệu quả tại Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi lời cảm ơn chân thành tới Phái đoàn và chúc cho quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles sẽ ngày càng phát triển tốt đẹp!

L'Éducation et la Formation représentent des secteurs prioritaires pour le gouvernement fédéral belge et en particulier, pour la Communauté française de Belgique (CFB), la Région wallonne. Le soutien financier de la CFB et les résultats de coopération avec la CFB sont considérables et efficaces, en ce qui concerne la formation de la main d'œuvre qualifiée, dans plusieurs domaines: langue (le français), renforcement des compétences des enseignants, formation informatique et technologique, logistique, travaux hydrauliques, environnement, gestion, audiovisuel, communication, médecine, dans les différentes universités vietnamiennes : Université de Hanoi, Université pédagogique de Hochiminh-ville, Université de Can Tho, Université hydraulique, Université industrielle de Hochiminh-ville, Université du Génie civil, Université Polytechnique de Hanoi, Université nationale de Hanoi, Université de Hue, celle de Da Nang et 10 Universités de Médecine éparpillées dans le pays. Durant toutes ces années, les projets financés par la CFB et la Région wallonne ont été bien réalisés et ont abouti, grâce non seulement à l'enthousiasme et aux efforts des Universités, mais aussi à la collaboration et à l'aide efficace de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam. Celle-ci accompagne toujours le Ministère de l'Éducation et de la Formation pour superviser la mise en place des projets de coopération.

A l'occasion du 20ème anniversaire de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, le Ministère de l'Éducation et de la Formation lui présente ses sincères remerciements et souhaite Bonne continuation, bon développement à la coopération bilatérale!

20 NĂM HỢP TÁC HỮU NGHỊ VINGT ANS DE COOPERATION ET D'AMITIE



NGUYỄN THỊ KIM TIẾN

Bộ trưởng Bộ Y tế
nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa
Việt Nam

Ministre de la Santé de la République
Socialiste du Vietnam

Hợp tác trong lĩnh vực y tế giữa Việt Nam và Chính phủ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Chính phủ Vùng Wallonie-Bruxelles được thực hiện từ những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ trước, đặc biệt được tăng cường củng cố và phát triển sau khi Văn phòng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles thành lập tại Việt Nam.

Trải qua 20 năm, Hợp tác y tế Việt Nam/Wallonie-Bruxelles ngày càng phát triển, minh chứng cho điều này là các chuyến thăm của Thủ hiến Vùng Wallonie-Bruxelles tới Việt Nam và chuyến thăm chính thức của Bộ trưởng Y tế Việt Nam vào tháng 11.2013 tới Vùng Wallonie-Bruxelles. Chủ đề được hai bên thảo luận trong các cuộc gặp cấp cao: cung cấp học bổng; trao đổi chuyên gia, thực tập sinh; bảo hiểm y tế, bác sỹ gia đình; sử dụng thuốc hợp lý, y tế dự phòng và cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế...

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Phái đoàn Wallonie-Bruxelles, Bộ Y tế Việt Nam trân trọng cảm ơn Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Chính phủ Vùng Wallonie-Bruxelles về những giúp đỡ hiệu quả cho ngành y tế Việt Nam và tin tưởng chắc chắn rằng: Mối quan hệ hợp tác hai bên sẽ chuyển sang một giai đoạn mới với phạm vi hợp tác rộng lớn hơn, sâu sắc hơn, xứng đáng với tiềm năng của Y tế Việt Nam và Vùng Wallonie-Bruxelles.

Trân trọng cảm ơn.

La coopération dans le domaine de la santé entre le Vietnam et la Communauté française de Belgique et la Région wallonne, date du début des années 90 et se renforce, se développe avec l'ouverture de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam.

Le bilan de ces 20 ans de coopération est très positif et connaît une évolution. La visite officielle du Ministre-Président de la Fédération Wallonie-Bruxelles au Vietnam et celle de la Ministre vietnamienne de la Santé en novembre 2013 en Wallonie-Bruxelles le justifient. Les thématiques soulevées lors des rencontres de haut niveau sont l'octroi des bourses; l'échange d'experts et de stagiaires; l'assurance médicale, la médecine de famille; l'usage rationnel des médicaments, la médecine préventive et les infrastructures, les équipements sanitaires...

A l'occasion du 20ème anniversaire de l'ouverture de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, le Ministère de la Santé vietnamien tient à remercier la Communauté française de Belgique et la Région wallonne pour leur soutien efficace et croit fortement que la coopération bilatérale passera à une nouvelle étape d'une plus grande ampleur, à la hauteur des potentiels du Vietnam et de Wallonie-Bruxelles en la matière.



NGUYỄN THIỆP

Đại diện quốc gia Việt Nam bên cạnh Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ
Correspondant national du Vietnam auprès de l'OIF

Cộng đồng Pháp ngữ trước hết là một cầu nối liên kết 200 triệu người trên toàn thế giới. Việt Nam và Wallonie-Bruxelles, hai thành viên đầy đủ của Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ, luôn nỗ lực bên nhau để cùng phát triển đa dạng văn hóa cũng như cùng cố Nhà nước Pháp quyền, phát triển bền vững, phát triển giáo dục.

Bộ Ngoại giao Việt Nam và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles, hai thành viên tích cực của Nhóm GADIF (Nhóm các Đại sứ quán, Phái đoàn và Tổ chức Pháp ngữ - bao gồm 29 thành viên tại Hà Nội), luôn luôn sát cánh cùng OIF và đại sứ quán các nước thành viên Cộng đồng Pháp ngữ tại Việt Nam, tổ chức hàng năm nhiều hoạt động văn hóa vô cùng phong phú và đa dạng để kỷ niệm Ngày Quốc tế Pháp ngữ như: Liên hoan Phim Quốc tế Pháp ngữ, các buổi hòa nhạc GALA tại Nhà hát Lớn Hà Nội...

Việt Nam đánh giá cao sự đóng góp của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles vào các hoạt động Pháp ngữ tại Việt Nam. Trong lĩnh vực âm nhạc, hàng năm Wallonie-Bruxelles cử nhiều ban nhạc, nhóm nhạc, ca sĩ đến Việt Nam để tổ chức các buổi hòa nhạc không chỉ trong khuôn khổ Lễ kỷ niệm chính thức Ngày Quốc tế Pháp ngữ 20 tháng 3 tại Nhà hát Lớn Hà Nội, mà các buổi lưu diễn còn được tổ chức trên khắp cả nước (Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh, Đà Lạt ...). Các buổi hòa nhạc dành cho mọi công chúng từ trẻ em (Christian Merveille, Gibus...) cho tới người lớn (Maurane, Marka, Cloé du Trèfle, Samir Barris, Marie Warnant, Sabino Orsini ...).

Về văn học, Phái đoàn luôn hỗ trợ các Nhà xuất bản Việt Nam xuất bản các tác phẩm văn học Bỉ có sử dụng tiếng Pháp (bao gồm cả truyện tranh) và thúc đẩy việc giới thiệu các tác phẩm văn học này tới các độc giả trẻ Việt Nam.

Hơn nữa, một điểm sáng trong hợp tác giữa Wallonie-Bruxelles với Việt Nam cần được nhấn mạnh, đó là việc xây dựng các dự án hợp tác đối tác trong khuôn khổ hợp tác song phương với Việt Nam, điều này cho thấy sự cam kết gắn bó của Wallonie-Bruxelles với khối Pháp ngữ và với tiếng Pháp.

Các dự án này nhằm củng cố và nâng cao năng lực nghề nghiệp trong lĩnh vực ngôn

ngữ, sư phạm, biên phiên dịch, truyền thông trong các doanh nghiệp, ngoại giao, ở các trình độ Đại học, Thạc sĩ và Tiến sĩ.

Trong ba năm 2016-2018, Wallonie-Bruxelles cam kết với Chính phủ Việt Nam sẽ trợ giúp nhiều dự án chuyên biệt sau:

Đào tạo tiến sĩ truyền thông doanh nghiệp cho giảng viên Việt Nam

Đại học Hà Nội và Đại học Tự do Bruxelles

Đào tạo thạc sĩ biên phiên dịch Pháp-Việt (đáp ứng nhu cầu của sinh viên, của thị trường lao động ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á)

Đại học Hà Nội, Đại học Tự do Bruxelles và Đại học Louvain

Đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ngôn ngữ và văn học La tinh, giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ/nghiên cứu Pháp ngữ

Đại học Hà Nội và Đại học Louvain

Đào tạo kỹ năng nghề ngoại giao

Học viện Ngoại giao Việt Nam và Đại học Mons

Bố trí chuyên gia Wallonie-Bruxelles tại Đại học Hà Nội

Ngoài các dự án nêu trên Wallonie-Bruxelles International còn bố trí một chuyên gia/giảng viên tiếng Pháp tại Trường Đại học Hà Nội từ nhiều năm nay. Chuyên gia này có nhiệm vụ giảng dạy tiếng Pháp, văn học Bỉ có sử dụng tiếng Pháp, văn học châu Phi, Thụy Sĩ, Québec (trình độ đại học) cho các sinh viên khoa Pháp, trường Đại học Hà Nội, cũng như hướng dẫn các khóa học về điện ảnh, kịch, viết văn, tổ chức các buổi nói chuyện với sinh viên tại Trung tâm Wallonie-Bruxelles đặt tại trường Đại học Hà Nội. Trung tâm Wallonie-Bruxelles được trang bị máy tính và rất nhiều sách về văn học Bỉ có sử dụng tiếng Pháp (tiểu thuyết, truyện tranh) và các sách về khoa học nhân văn, sư phạm, ngôn ngữ ...

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles cũng là một cơ quan đóng góp quan trọng cho dự án giảng dạy tiếng Pháp đa phương và trong khu vực Valofrase. Dự án này nhằm huy động và phối hợp đồng bộ phương tiện, nguồn lực của các đối tác nhằm đáp ứng những định hướng ưu tiên của Bộ



giáo dục và đào tạo. Các trường đại học của Wallonie-Bruxelles tham gia vào nội dung này. Thông qua quan hệ đối tác với CREFAP, APEFE (Hiệp hội Thúc đẩy Giáo dục và Đào tạo ở Nước ngoài) hỗ trợ về mặt thể chế cho Bộ Giáo dục-Đào tạo của ba nước đối tác trong khu vực.

Hỗ trợ đào tạo đại học và nghiên cứu là một nội dung cam kết đa phương quan trọng với Khối Pháp ngữ. Chính trong khuôn khổ này mà hợp tác của Wallonie-Bruxelles nhằm hướng tới phối hợp đồng bộ hơn nữa với các chương trình hợp tác đại học về khoa học của AUF (Cơ quan Đại học Pháp ngữ). Đến nay, cơ chế phối hợp đồng bộ đã được áp dụng cho các dự án hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, y khoa, môi trường, tin học, pháp luật và giảng dạy tiếng Pháp và hỗ trợ cho các chi nhánh đại học Pháp ngữ.

Cũng cần phải nêu thêm một dự án tốt đẹp giữa Wallonie-Bruxelles với Bộ Ngoại giao Việt Nam, đó là dự án: «Bồi dưỡng nghiệp vụ khách sạn: nghệ thuật nấu ăn châu Âu, nghệ thuật phục vụ bàn tiệc, và nghệ thuật cắm hoa». Dự án được khởi động năm 2010 với đối tác thụ hưởng là Nhà khách Chính phủ - trực thuộc Bộ Ngoại giao Việt Nam. Sau 5 năm đào tạo, các học viên đã nắm vững một cách thuần thục các nguyên tắc được giảng dạy và đã đạt được nhiều giải thưởng ở các cuộc thi ẩm thực tại Việt Nam và khu vực.

Kết luận, các hoạt động mà Phái đoàn Wallonie-Bruxelles triển khai tại Việt Nam trong vòng 20 năm qua vì lợi ích của khối Pháp ngữ nói chung và vì sự thúc đẩy hợp tác với Bộ Ngoại giao Việt Nam nói riêng rất đáng được ghi nhận và đã đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của Việt Nam và của khối Pháp ngữ tại Việt Nam.

20 NĂM HỢP TÁC HỮU NGHỊ VINGT ANS DE COOPERATION ET D'AMITIE

La Francophonie est avant tout un trait d'union entre 200 millions d'hommes et de femmes dans le monde. Le Vietnam et Wallonie-Bruxelles, tous deux membres à part entière de l'Organisation Internationale de la Francophonie, se mettent toujours côte à côte dans le but de promouvoir la diversité culturelle au même titre que l'Etat de droit, le Développement durable ou encore l'Education.

Le Ministère des Affaires étrangères Vietnamien et la Délégation Wallonie-Bruxelles, deux membres très actifs du GADIF (Groupe des Ambassades, Délégation et Institutions francophones - qui compte 29 membres aujourd'hui à Hanoi), se retrouve toujours aux côtés de l'OIF et des Ambassades des pays membres de la Francophonie, pour organiser chaque année, lors de la Journée de la Francophonie, de nombreuses activités dans différents domaines, comme le Festival du Film francophone, les Concerts GALA à plusieurs Voix à l'Opéra de Hanoi ...

Le Vietnam apprécie hautement la contribution de la Délégation Wallonie-Bruxelles aux activités de la Francophonie au Vietnam. Dans le domaine de la musique, Wallonie-Bruxelles envoie chaque année des groupes de musiciens et de chanteurs au Vietnam, pour donner des concerts, non seulement lors de la Cérémonie officielle du 20 mars, organisée par le Ministère des Affaires étrangères vietnamien, mais également partout dans le pays (Hanoi, Hué, Danang, Hochiminh-ville, Dalat, ...). Ces concerts s'adressent à différents publics, tant pour enfants (Christian Merveille, Gibus ...) que pour adultes (Maurane, Marka, Cloé du Trèfle, Samir Barris, Marie Warnant, Sabino Orsini...).

En littérature, la Délégation soutient activement les Editions vietnamiennes, dont la publication d'œuvres littéraires ou de BD belges francophones. Elle œuvre également pour la promotion de cette littérature auprès des jeunes lecteurs vietnamiens.

De plus, un point très important et rayonnant à souligner dans la coopération de Wallonie-Bruxelles au Vietnam, c'est le soutien de plusieurs projets de partenariat, dans le cadre de la coopération bilatérale avec le Vietnam qui montre son attachement pour la Francophonie et pour la promotion de la langue française.

Ces projets visent à renforcer et à perfectionner les compétences professionnelles, dans les domaines de la linguistique, de la pédagogie, de l'interprétation, de la traduction, de la communication en entreprises, et de la diplomatie, au niveau Licence, Master et Doctorat.

Pour la période 2016-2018, Wallonie-Bruxelles s'est engagée auprès du Gouvernement vietnamien, à soutenir plusieurs projets:

Formation d'enseignants vietnamiens en communication en entreprises (Doctorat) (Université de Hanoi et ULB)

Master en traduction-interprétation français-vietnamien adapté aux besoins des étudiants et au marché de l'emploi du Vietnam et de la région de l'Asie du Sud-Est (Université de Hanoi + ULB+UCL)

Master et Doctorat conjoints, langues et littératures romanes /Français langue étrangères/études francophones (Université de Hanoi + UCL)

Formation aux techniques professionnelles de la diplomatie (Académie Diplomatique du Vietnam + Université de Mons)

Par ailleurs, Wallonie-Bruxelles International met une lectrice à la disposition de l'Université de Hanoi depuis plusieurs années. Celle-ci est chargée de donner des cours de français et de littérature francophone belge, africaine, suisse, québécoise (au niveau licence), ainsi que des ateliers de cinéma, théâtre, écriture et littérature et des conférences, au Centre Wallonie-Bruxelles, situé au sein de cette Université. Ce Centre culturel est équipé d'ordinateurs ainsi que d'une bibliothèque de littérature belge francophone (romans, BD) et de littérature scientifique (sciences humaines, pédagogie, linguistique).

La Délégation Wallonie-Bruxelles est également contributeur important du projet multi partenarial et régional Valofrase. Ce plan consiste à articuler de manière cohérente les moyens mobilisés par les partenaires en vue de répondre aux priorités du Ministère de l'Education et de la Formation. Les universités et hautes écoles de la Fédération Wallonie-Bruxelles, dans ce volet. Par le biais de son partenariat avec le CREFAP, l'APEFE apporte un appui institutionnel aux ministères de l'éducation des trois partenaires régionaux.

L'appui à l'enseignement supérieur et à la recherche constitue un engagement multilatéral francophone important et c'est dans cette optique que la coopération Wallonie-Bruxelles a voulu davantage faire converger un certain nombre d'interventions vers les pôles scientifiques de l'AUF. Aujourd'hui ces convergences se traduisent principalement en agronomie, médecine, environnement, informatique, droit et enseignement du français et en appui notamment aux filières universitaires francophones.

Il est également important de mentionner le projet entre Wallonie-Bruxelles et le Ministère des Affaires étrangères du Vietnam, de « Perfectionnement en hôtellerie: l'art culinaire européen, l'art de la table et l'art floral pour des cadres de la Maison des Hôtes du Gouvernement vietnamien » qui a été débuté en 2010, dont le partenaire vietnamien était la Maison d'hôtes du Gouvernement relevant du Ministère des Affaires étrangères du Vietnam. Après 5 ans de formation, les stagiaires vietnamiens ont maîtrisé les connaissances professionnelles enseignées et obtenu plusieurs prix dans maintes compétitions culinaires vietnamiennes et régionales.

En conclusion, les actions de coopération déployées au Vietnam par la Délégation Wallonie-Bruxelles durant ces 20 dernières années dans le cadre de la Francophonie en général et pour le Ministère des Affaires étrangères du Vietnam en particulier, sont considérables et contribuent activement au développement durable du Vietnam et au rayonnement de la Francophonie au Vietnam.



GS. TS | PROFESSEUR TRẦN THỌ ĐẠT

Hiệu trưởng
Đại học Kinh tế Quốc dân

Recteur de l'Université
d'Economie Nationale

ANNE DRUMAUX

Professeur ordinaire
Directeur académique
Executive Teaching en
management public

Co-Directeur académique
Masters SBS-Vietnam
Solvay Brussels School
of Economics and
Management

Chương trình Cao học Việt Bỉ, một mô hình hợp tác thành công ở Việt Nam

Chương trình Cao học Việt Bỉ, hợp tác giữa Viện Đào tạo Quốc tế, Đại học Kinh tế Quốc dân (Việt Nam) và Trường Kinh tế và Quản lý Solvay Brussels, Đại học Tổng hợp Tự do Bruxelles (Vương quốc Bỉ) là một trong những chương trình hợp tác đào tạo cao học thành công nhất ở Việt Nam.

Chương trình được khởi xướng vào năm 1996 trong khuôn khổ hiệp định hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Vùng Wallonie-Bruxelles/ Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường của Việt Nam, với mục tiêu trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh và quản lý công.

Sau hơn 20 năm hợp tác và phát triển, với sự nỗ lực không ngừng của các bên đối tác, Chương trình Cao học Việt Bỉ đã đào tạo được gần 1.000 cán bộ quản lý có trình độ cao cho cả hai khu vực công và tư, góp phần đáng kể vào công cuộc đổi mới của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Với những thành tích trên, hai đối tác đã phát triển và đa dạng hóa các chương trình đào tạo. Hiện nay, Chương trình đang đào tạo bốn chuyên ngành, bao gồm (1) Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, (2) Thạc sĩ Quản lý Tài chính Ngân hàng, (3) Thạc sĩ Quản trị Marketing và Truyền thông, và (4) Thạc sĩ Quản lý công.

Ngoài ra với sự hỗ trợ đặc biệt của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, Viện Đào tạo Quốc tế, Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Tổng hợp Tự do Bruxelles đang xúc tiến chương trình hợp tác mới, chương trình hợp tác đào tạo thạc sĩ về quản trị du lịch, được sự ủng hộ mạnh mẽ của Tổng cục Du lịch Việt Nam (VNAT).

Solvay-Vietnam DES PARTENARIATS DE LONGUE DATE ENTRE LA SOLVAY BRUSSELS SCHOOL OF ECONOMICS AND MANAGEMENT DE L'UNIVERSITÉ LIBRE DE BRUXELLES ET DES UNIVERSITÉS VIETNAMIENNES.

SBSEM-ULB a célébré en 2015 le vingtième anniversaire du lancement de ses programmes en partenariat avec la National Economics University (NEU) à Hanoi et la Open University à Ho Chi Minh Ville.

C'est en effet en 1995, à la demande du Recteur de l'époque, Madame Françoise Thijs-Clément, que le Professeur Jacques Nagels a initié les premiers programmes dans les deux villes de Hanoi et d'Ho Chi Minh ville. Ces programmes ont reçu un soutien important de la part de la Communauté Française de Belgique de 1995 à 2007, tant du côté de CGRI que de l'APEFE, lesquels ont permis de financer une partie des missions ainsi que la présence

de deux coopérants.

A l'époque ce soutien de la Communauté Française de Belgique a été crucial à la fois pour Solvay lui permettant de solidifier son offre d'enseignement mais aussi pour l'enseignement au Vietnam car des programmes de qualité internationale ont été ainsi proposés à un coût réduit pour les étudiants. Par la suite avec l'élévation du niveau de vie moyen, les programmes sont devenus autonomes et auto-suffisants mais sans perdre de vue la nécessité d'assumer une responsabilité sociale.

A ce jour, l'organisation de deux MBA (respectivement dans



Quan hệ và kết quả hợp tác giữa ĐHQG Hà Nội và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles

RELATIONS ET LES RÉSULTATS DE LA COOPÉRATION ENTRE l'Université Nationale de Hanoi et Wallonie-Bruxelles



GS.TS. I PROFESSEUR NGUYỄN KIM SƠN

Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội | Président de l'Université Nationale de Hanoi

Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles bắt đầu thiết lập quan hệ hợp tác từ năm 2004. Sau hơn 10 năm, hai bên đã xây dựng một mối quan hệ đối tác gắn kết và hiệu quả. Nhờ sự hỗ trợ kết nối và ủng hộ tích cực của Văn phòng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, ĐHQGHN đã có nhiều cơ hội tiếp cận, tìm hiểu và mở rộng hợp tác với Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp và Vùng Wallonie, qua đó góp phần tăng cường năng lực đào tạo, nghiên cứu và học tập cho cán bộ, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên của ĐHQGHN.

Có thể nói, các hoạt động của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã và đang được triển khai hết sức hiệu quả, thiết thực và có ý nghĩa. Hoàn thành tốt vai trò và sứ mệnh của mình trong việc kết nối, thúc đẩy và tăng cường hợp tác toàn diện, đặc biệt trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục và khoa học, Phái đoàn Wallonie-Bruxelles đã trở thành đối tác tin cậy của ĐHQGHN nói riêng và của Việt Nam nói chung.

ĐHQGHN ghi nhận và đánh giá cao sự giúp đỡ quý báu và hợp tác hiệu quả của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles đối với quá trình xây dựng và phát triển ĐHQGHN.

chacune des villes), deux programmes spécialisés à Hanoi (Master in Public Management, Finance & Banking) et deux à HCMV (Marketing & Communication, Quality Management) a permis de diplômer quelque 2.300 alumni. Selon une enquête réalisée en 2013, ces anciens des programmes Solvay occupent pour 57% des postes de direction dans les entreprises et organisations publiques. Les responsables des programmes Solvay Vietnam envisagent pour le futur un élargissement de l'offre d'enseignement dans le cadre d'une stratégie européenne concertée. Avec le recul, il ne fait nul doute que ce futur plein de promesses est envisageable parce que de nombreux acteurs institutionnels y ont cru en 1995.

L'Université nationale de Hanoi (UNH) et la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam ont établi leurs relations de coopération en 2004. Au bout de plus de 10 ans, les deux parties sont parvenues à un partenariat efficace. Grâce au soutien et à la coordination de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, l'UNH a des opportunités de collaborer avec les partenaires de la Communauté française de Belgique et de la Région wallonne, permettant de perfectionner les compétences en formation, recherche et études des enseignants, chercheurs et étudiants.

Les activités menées par la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam s'avèrent très efficaces et utiles. Assumant le rôle de l'intermédiaire pour la connexion, la promotion et le renforcement de la coopération bilatérale dans tous les domaines, en particulier, dans la culture, l'éducation et la recherche, la Délégation Wallonie-Bruxelles est devenue le partenaire de confiance de l'UNH et du Vietnam.

L'UNH présente ses félicitations et son appréciation à la Délégation pour son aide précieuse et efficace, pour son accompagnement tout au long du développement de l'institution.

Wallonie-Bruxelles hỗ trợ để phát triển nguồn nhân lực logistics tại Việt Nam

GS.TS. | PROFESSEUR TRẦN VĂN NAM

Giám đốc Đại học Đà Nẵng | Directeur de l'Université de Da Nang



Wallonie-Bruxelles soutient le développement des ressources humaines en Logistique au Vietnam

Trong 20 năm qua, Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles) đã có nhiều hoạt động hợp tác hiệu quả và góp phần quan trọng cho sự phát triển của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực như văn hóa, giáo dục, kinh tế...

Đại học Đà Nẵng với tư cách là thành viên của AUF cũng đã nhận được những hỗ trợ tích cực từ Wallonie-Bruxelles. Đặc biệt, chương trình phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực logistics, thông qua dự án hợp tác giữa Đại học Đà Nẵng và Đại học Liège được tài trợ bởi Wallonie-Bruxelles, đã mang lại hiệu quả cao. Dự án này đã triển khai đào tạo chương trình thạc sĩ cho 3 khóa với gần 100 học viên đã tốt nghiệp. Bên cạnh đó, nhiều giảng viên, sinh viên của Đại học Đà Nẵng đã được cử sang Đại học Liège để học tiến sĩ và thực tập. Đây là những hạt nhân quan trọng góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực logistics.

Đại học Đà Nẵng cũng tiếp nhận nhiều giảng viên, chuyên gia, nhà quản lý trong lĩnh vực giáo dục, logistics từ Vùng Wallonie-Bruxelles sang giảng dạy, trao đổi kinh nghiệm, sinh hoạt học thuật và đặc biệt đã tổ chức các hội thảo với sự tham gia của giảng viên của trường, UBND TP. Đà Nẵng và các doanh nghiệp trong khu vực Miền Trung. Trong khuôn khổ dự án, Đại học Đà Nẵng đã thành lập “Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Logistics của khu vực”. Thông qua Trung tâm, một mạng lưới các doanh nghiệp logistics đã được khởi tạo và có những hoạt động thiết thực để nâng cao năng lực hoạt động và cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Tóm lại, với sự hỗ trợ hiệu quả của

Wallonie-Bruxelles và Đại học Liège, Đại học Đà Nẵng đã góp phần quan trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực logistics cho TP. Đà Nẵng, khu vực miền Trung và Việt Nam nói chung.

Wallonie-Bruxelles, au cours de ces 20 dernières années, mène plusieurs activités de coopération fructueuse avec le Vietnam et apporte une contribution importante à l'évolution du pays dans différents domaines tels que la culture, l'éducation, l'économie...

L'Université de Da Nang, en tant que membre de l'Agence universitaire de la Francophonie, reçoit le soutien de Wallonie-Bruxelles. En particulier, le programme de développement de la main d'œuvre en Logistique, par le biais d'un projet de coopération bilatérale entre l'Université de Da Nang et l'Université de Liège (ULG), financé par Wallonie-Bruxelles, s'avère très efficace. Grâce à ce projet, une centaine d'étudiants en Master (pour 3 promotions) sont diplômés. Bon nombre d'enseignants et d'étudiants de l'Université de Da Nang sont venus à l'ULG faire des thèses ou des stages. Ceux-ci, de retour au Vietnam, représentent des acteurs importants permettant l'amélioration de la qualité de la main d'œuvre en Logistique de notre établissement.

L'Université de Da Nang accueille à son tour de nombreux professeurs, experts, gestionnaires, spécialisés dans la Logistique, en provenance de Wallonie-Bruxelles, pour animer des ateliers de formation, des séminaires, des colloques visant à partager des expériences et du

savoir-faire. Leurs confrères de l'Université de Da Nang, le Comité populaire de la ville de Da Nang et les différentes entreprises du Centre du Vietnam y participent activement. Dans le cadre de ce projet, l'Université de Da Nang a par ailleurs créé «Le Centre régional de Recherche et de Développement en Logistique». Un réseau des entreprises opérant dans la Logistique a pu ainsi voir le jour et ses actions permettent de perfectionner considérablement les compétences en la matière et de faciliter ainsi la concurrence au moment de l'intégration mondiale.

En un mot, grâce au soutien efficace de Wallonie-Bruxelles et de l'ULG, l'Université de Da Nang contribue fortement au développement des ressources humaines en Logistique non seulement pour la ville de Da Nang, pour le Centre, mais aussi pour le Vietnam.

Hợp tác giữa Đại học Công nghiệp TP. HCM (IUH) và Đại học Liège (ULG) được coi là một minh chứng điển hình về thành quả hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles.

Chương trình liên kết đào tạo Thạc sĩ khoa học và quản lý môi trường giữa hai trường, Đề án xây dựng và phát triển “Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ môi trường” đã góp phần phát triển nhà trường trong nhiều mặt như:

(1) Góp phần nâng cao năng lực giảng dạy, kiến thức và kỹ năng chuyên môn của giảng viên Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý môi trường IUH với việc tham gia



TS. I DR. NGUYỄN THIÊN TUẾ

Hiệu trưởng
Đại học Công nghiệp TP. HCM

Recteur, Université d'Industrie
de Hochiminh-ville

các khóa đào tạo ngắn hạn và làm
nghiên cứu sinh tại ULg;

(2) Đào tạo ra các thạc sĩ chuyên
ngành môi trường của Việt Nam và
Lào, Campuchia theo chương trình
tiên tiến của Bỉ;

(3) Tổ chức các hội thảo quốc tế về
Môi trường, Năng lượng và Biến đổi
khí hậu tạo cơ hội cho các học giả,
các nhà nghiên cứu và quản lý trao
đổi học thuật;

(4) Hình thành nên các ý tưởng mới
trong hợp tác nghiên cứu khoa học
nhằm giải quyết các vấn đề về môi
trường và biến đổi khí hậu tại Việt
Nam và khu vực Đông Nam Á.

Thành quả hợp tác trên đã được
ghi nhận với chuyến thăm của Ngài
Jean-Claude Marcourt, Phó Thủ
hiến các Chính phủ Vùng Wallonie
và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng
Pháp (3/2011), Ngài Rudy Demotte,
Bộ trưởng-Thủ hiến các Chính phủ
Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp
và Vùng Wallonie (4/2013), và Bà
Anne Lange, Trưởng Đại diện Phái
đoàn Wallonie-Bruxelles (10/2015).
Hoạt động hợp tác đã góp phần
nâng cao chất lượng đào tạo chuyên
ngành môi trường của cả hai trường
cũng như nâng cao hình ảnh quốc
tế của Wallonie-Bruxelles, góp
phần thắt chặt mối quan hệ giữa
Chính phủ Việt Nam và Chính phủ
Wallonie-Bruxelles.

GIÁO DỤC - KHOA HỌC EDUCATION - SCIENTIFIQUE

HỢP TÁC GIỮA ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HCM VÀ ĐẠI HỌC LIÈGE

Thành quả hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles

COOPÉRATION ENTRE L'UNIVERSITÉ D'INDUSTRIE DE HOCHIMINH-VILLE ET L'UNIVERSITÉ DE LIÈGE, RÉSULTAT DE COOPÉRATION ENTRE LE VIETNAM ET WALLONIE-BRUXELLES

La coopération entre l'Université d'Industrie de Hochiminh-ville (IUH) et l'Université de Liège (ULg), qui a débuté en 2010, est considérée comme un modèle exemplaire de bon partenariat entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles.

Les deux parties ont créé conjointement un Master en «Sciences et gestion de l'environnement». En 2016, ces deux Universités collaborent sur l'établissement et le développement d'un «Centre de recherche, d'application et de transfert de technologie sur l'environnement».

Parmi les champs d'action de ces projets, citons:

(1) Le perfectionnement des compétences d'enseignement, de savoir-faire, d'expertise et de connaissances professionnelles des enseignants de l'Institut des Sciences, Technologies et de Gestion de l'Environnement - Université d'Industrie de Hochiminh-ville (IUH), par les formations de stages professionnels et des bourses de doctorats à l'ULg;

(2) La formation de Master spécialisé en environnement pour des participants du Vietnam, Laos et Cambodge selon le programme structuré de l'ULg, Belgique;

(3) L'organisation de Colloques internationaux sur l'Environnement, l'Energie et le Changement climatique en créant une plate-forme d'échanges académiques entre les intervenants, chercheurs et gestionnaires;

(4) La création de nouvelles initiatives dans la recherche scientifique pour résoudre les problèmes d'environnement et de changement climatique au Vietnam et en Asie du Sud-Est.

Ces résultats ont été reconnus par les visites officielles de S.E. Monsieur Jean-Claude MARCOURT, Vice-Président des Gouvernements de la Wallonie et de la Fédération Wallonie-Bruxelles, à l'Université d'Industrie de Hochiminh-ville (en mars 2011), de S.E. Monsieur Rudy DEMOTTE, Ministre-Président des Gouvernements de Wallonie et de la Fédération Wallonie-Bruxelles (en avril 2013) ainsi que la visite de travail de Madame Anne Lange, Déléguée Wallonie-Bruxelles au Vietnam (en octobre 2015) à l'occasion de sa prise de fonction au Vietnam.

Toutes les activités de coopération entre les deux parties ont rehaussé la qualité de formation en sciences et gestion de l'environnement et la visibilité internationale de Wallonie-Bruxelles et ont contribué au rapprochement de relations bilatérales entre les Gouvernements du Vietnam et de Wallonie-Bruxelles.

Wallonie-Bruxelles và Việt Nam, một mối quan hệ hợp tác mẫu mực

PGS.TSKH | PR. DR. NGUYỄN ĐÌNH LUẬN

Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội | Recteur de l'Université de Hanoi



Vào những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, còn ít người Việt Nam biết đến Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles). Nhưng tất cả đã thay đổi khi Chính phủ Việt Nam và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp ký kết Hiệp định khung về Hợp tác Văn hóa vào năm 1993 và đặc biệt là từ khi Wallonie-Bruxelles mở VPĐD tại Việt Nam năm 1996. Trên cơ sở của Hiệp định khung, nhiều dự án hợp tác song phương nói chung và trong lĩnh vực giáo dục đào tạo nói riêng đã được triển khai, cho phép giảng viên, nghiên cứu viên và sinh viên Việt Nam sang làm việc và học tập tại Vùng Wallonie-Bruxelles.

Đại học Hà Nội (HANU) là một trong những đơn vị đã và đang tham gia tích cực, hiệu quả vào các dự án hợp tác song phương. Trước hết Trường đã tiếp nhận Trung tâm Wallonie-Bruxelles mở tại Trường năm 1997 và tổ chức ở đây nhiều hoạt động đa dạng, thu hút một số lượng lớn sinh viên trong và ngoài trường: giới thiệu, quảng bá văn hóa và văn học Bỉ thông qua các cuộc gặp gỡ, trao đổi với các nghệ sỹ, nhà văn đến từ Wallonie-Bruxelles, tổ chức các cuộc thi dịch, tổ chức các lớp tập kịch với chuyên gia do Phái đoàn cử đến.

Hợp tác đào tạo giữa HANU và các trường đại học của Wallonie-Bruxelles là một trong những hoạt động thành công nhất, được triển khai trong 3 lĩnh vực là đào tạo biên-phiên dịch, ngôn ngữ Pháp và truyền thông doanh nghiệp.

Các dự án đào tạo biên-phiên dịch được tiến hành với 3 trường đào tạo dịch thuật nổi tiếng nhất của Bỉ là Đại học Mons-Hainaut (1998-2006), Viện Biên phiên dịch cao cấp (ISTI) và Viện Biên phiên dịch Marie-Haps (ILMH) (2007-nay). Tổng số giảng viên của các khoa tiếng Pháp trên toàn quốc được bồi dưỡng theo các dự án này là 27 lượt giáo viên, 3 giảng

viên Việt Nam sang Bỉ tham gia giảng dạy và 14 lượt giảng viên Bỉ sang Việt Nam tham gia giảng dạy.

Đối với ngành Ngôn ngữ Pháp, hợp tác được triển khai với Đại học Mons-Hainaut tới năm 2006 (đào tạo được 2 thạc sĩ về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ), và từ 2007 đến nay với Đại học Louvain (UCL), thông qua 2 chương trình là Thạc sĩ và Tiến sĩ ngành Ngôn ngữ Pháp. Điểm đặc biệt của 2 chương trình này là học viên được cấp song bằng, 1 bằng của Việt Nam và 1 bằng của Bỉ được quốc tế công nhận. Wallonie-Bruxelles International tài trợ học bổng cho học viên và công tác phí cho giảng viên Việt Nam khi sang Bỉ học tập hoặc giảng dạy, tương tự như vậy với giáo viên Bỉ khi sang Việt Nam giảng dạy. Tính đến tháng 6/2016, chương trình đào tạo thạc sĩ đã tuyển được 35 sinh viên Việt Nam và 8 sinh viên Bỉ, 16 sinh viên đã được cấp song bằng tốt nghiệp trong đó có 4 sinh viên Bỉ; chương trình đào tạo Tiến sĩ đã có 6 nghiên cứu sinh đăng ký theo học dưới sự đồng hướng dẫn của các giáo sư Bỉ và Việt Nam và đều đã hoàn thành giai đoạn cơ sở.

Trong một lĩnh vực mới ở Việt Nam là truyền thông doanh nghiệp, Wallonies-Bruxelles đã tài trợ cho 1 dự án hợp tác giữa HANU và Đại học Tự do Bruxelles (ULB) bắt đầu từ năm 2010 đến nay. Qua đây, ULB đã giúp HANU xây dựng chương trình cử nhân, tư vấn về lựa chọn giáo trình và đặc biệt là đào tạo đội ngũ giáo viên (3 thạc sĩ, 2 tiến sĩ) để HANU mở một mã ngành mới là Truyền thông doanh nghiệp dạy bằng tiếng Pháp, bắt đầu tuyển sinh từ năm học 2016-2017.

Trong giai đoạn 2016-2018, HANU sẽ phối hợp với các trường ULB và UCL triển khai Chương trình Đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Dịch đầu tiên ở Việt Nam. Các chuyên gia của ULB cũng sẽ hỗ trợ HANU đào tạo tại chỗ giáo viên tiếng Pháp

chuyên ngành Du lịch, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động của Việt Nam và góp phần quảng bá du lịch hai nước.

20 năm hiện diện của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, với tinh thần hợp tác tích cực, hiệu quả, với sự nhiệt tình của các Trưởng Phái đoàn, với sự năng động và tận tâm của đội ngũ nhân viên, Phái đoàn đã có những đóng góp quan trọng cho việc phát triển, tăng cường và đa dạng hóa quan hệ hợp tác song phương, nâng tầm mối quan hệ này trở thành mối quan hệ hợp tác mẫu mực. Dựa vào những thành quả đã đạt được, chúng tôi quyết tâm duy trì và phát triển hơn nữa các dự án hợp tác trong thời gian tới, vì sự phát triển của sự nghiệp giáo dục của Việt Nam cũng như mối quan hệ tốt đẹp với Wallonie-Bruxelles.

Đại học Hà Nội đã và đang tham gia tích cực, hiệu quả vào các dự án hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles International. Trung tâm Wallonie-Bruxelles (WB) mở tại trường năm 1997 là nơi tổ chức nhiều hoạt động đa dạng quảng bá văn hóa và văn học Bỉ. Hàng chục giáo viên được bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy Dịch tại WB. Chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ Ngôn ngữ do HANU và Đại học Louvain (UCL) đồng triển khai đã đào tạo được nhiều giáo viên cho Việt Nam. 5 giáo viên HANU đã và đang theo học chương trình Tiến sĩ và Thạc sĩ Truyền thông tại Đại học Tự do Bruxelles (ULB), cho phép HANU bắt đầu tuyển sinh ngành này từ năm học 2016-2017. Trong thời gian tới, HANU sẽ phối hợp với các trường ULB và UCL triển khai chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Dịch đầu tiên ở Việt Nam và đào tạo tại chỗ giáo viên tiếng Pháp chuyên ngành Du lịch.

WALLONIE-BRUXELLES ET LE VIETNAM, UNE COOPÉRATION EXEMPLAIRE

Au début des années 90 du XXe siècle, la Communauté Française de Belgique (Wallonie-Bruxelles) était encore peu connue des Vietnamiens. Mais tout a changé lorsque le gouvernement de la République socialiste du Vietnam et la Communauté française de Belgique ont signé l'Accord-cadre de coopération culturelle en 1993, et notamment depuis l'ouverture de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam en 1996. Cet Accord-cadre a donné suite à de nombreux projets de coopération bilatérale en général, et dans le domaine de l'éducation et de la formation en particulier, permettant aux enseignants, chercheurs et étudiants vietnamiens de faire des recherches en Wallonie-Bruxelles.

L'Université de Hanoi (HANU) est un des établissements universitaires activement impliqués dans les projets de coopération bilatérale. Depuis 1997, elle accueille en son sein le Centre Wallonie-Bruxelles où sont organisées diverses activités, attirant un grand nombre d'étudiants: présentation et promotion de la culture et de la littérature belge à travers des rencontres, des échanges avec des artistes, des écrivains venus de Wallonie-Bruxelles, concours d'interprétation, ateliers de théâtre avec la participation d'une lectrice mise à disposition par la Délégation.

La coopération en matière de formation entre HANU et les universités en Wallonie-Bruxelles constitue l'une des plus grandes réussites et couvre trois domaines: traduction-interprétation, langue française et communication d'entreprise.

Les projets de formation de traducteurs-interprètes impliquent les 3 écoles les plus connues en la matière de la Belgique: Université de Mons-Hainaut (de 1998 à 2006), Institut supérieur des traducteurs et interprètes (ISTI) et Institut libre de Marie-Haps (ILMH) (depuis 2007). Ils ont profité à 27 jeunes enseignants des départements de français du Vietnam. 3 professeurs chevronnés du Vietnam ont participé à ces formations en Belgique et 14 experts belges sont venus enseigner au Vietnam.

Dans le domaine de la langue française, HANU a coopéré jusqu'en 2006 avec l'Université de Mons-Hainaut (formation de 2 masters en didactique des langues étrangères), et depuis 2007 avec l'Université Catholique de Louvain (UCL), à travers deux

programmes de Master et de Doctorat en langue française. Il s'agit d'une double diplomation: les étudiants obtiennent un diplôme vietnamien et un diplôme belge reconnu dans le monde. WBI octroie les bourses aux étudiants et prend en charge les frais de mission pour les professeurs vietnamiens en Belgique et pour les professeurs belges qui viennent au Vietnam. Jusqu'en juin 2016, le programme de master a recruté 35 étudiants vietnamiens et 8 étudiants belges. 16 étudiants dont 4 Belges ont obtenu deux diplômes; les 6 étudiants inscrits au programme de Doctorat sous la cotutelle des professeurs belges et vietnamiens ont achevé la phase de base de leur formation.

Dans le domaine de la Communication d'entreprise encore nouveau au Vietnam, Wallonie-Bruxelles finance un projet de coopération entre HANU et l'Université Libre de Bruxelles (ULB) depuis 2010. Grâce à ce projet, l'ULB a aidé HANU à élaborer le programme de licence, à choisir des méthodes et notamment à former des enseignants (3 Masters, 2 Docteurs) pour ouvrir la filière de Communication d'entreprise en français à partir de l'année académique 2016-2017.

Dans le temps à venir (2016-2018), HANU collaborera avec l'ULB et l'UCL pour mettre en place le premier Master en traduction-interprétation au Vietnam. Les experts de l'ULB aideront également HANU à former sur place des professeurs de français du tourisme, pour répondre aux besoins du marché du travail du Vietnam et contribuer à la promotion du tourisme des deux pays.

Durant ses vingt ans de présence, dans l'esprit de coopération active et efficace, avec l'enthousiasme des Délégués, le dynamisme et le dévouement de son personnel, la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam a apporté une contribution significative au développement, au renforcement et à la diversification de la coopération bilatérale, ce qui a fait de cette relation une coopération exemplaire. Sur la base des résultats déjà obtenus, nous sommes déterminés à maintenir et à développer davantage les projets de coopération à l'avenir, pour le développement de l'œuvre éducative du Vietnam, ainsi que pour les bonnes relations avec Wallonie-Bruxelles.

L'Université de Hanoi (HANU) est un des établissements universitaires activement impliqués dans les projets de coopération entre le Vietnam et Wallonie-Bruxelles International. Le Centre Wallonie-Bruxelles (WB) inauguré en son sein en 1997 a organisé de nombreuses activités de promotion de la culture et de la littérature belge. Des dizaines d'enseignants vietnamiens ont été formés à la didactique de la traduction en Wallonie-Bruxelles. Les programmes de Master et de Doctorat conjoints HANU - Université Catholique de Louvain (UCL) ont formé de nombreux enseignants pour le Vietnam. 5 enseignants de HANU ont suivi et suivent des programmes de Master et de Doctorat en communication à l'Université Libre de Bruxelles (ULB), permettant à HANU d'ouvrir cette filière à partir de l'année académique 2016-2017. A l'avenir, HANU collaborera avec l'ULB et l'UCL pour mettre en place le premier programme de Master en traduction-interprétation du Vietnam et pour former sur place des professeurs de français en tourisme.



**PGS.TS. | PR. DR.
PHAM DUY HÒA**

Hiệu trưởng
Đại học Xây Dựng

Recteur de l'Université
de Génie Civil (NUCE)

Mối quan hệ hợp tác giữa Đại học xây dựng và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles

La relation de coopération entre l'Université de Génie Civil et la Délégation Wallonie-Bruxelles

Mối quan hệ hợp tác giữa Đại học Xây dựng và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam được thiết lập từ năm 2010 sau khi Thủ tướng Chính phủ Việt Nam phê duyệt danh mục các dự án thuộc Chương trình hợp tác Việt Nam - Wallonie Bruxelles giai đoạn 2010-2012, trong đó có Dự án liên kết hợp tác đào tạo «Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý Công nghiệp» giữa Đại học Xây dựng và trường Quản lý HEC thuộc Đại học Tổng hợp Liège.

Ngay từ những ngày đầu triển khai cho đến nay, Chương trình luôn nhận được sự ủng hộ và tài trợ của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam với sự đóng góp quý báu của các ngài Trưởng Đại diện và đội ngũ cán bộ Phái đoàn tại Việt Nam trong các nhiệm kỳ 2009-2012 (ông Franck Pezza), 2012-2015 (ông Christian Bourgoignie), nhiệm kỳ từ 2015 (bà Anne Lange).

Sự ủng hộ của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đối với chương trình được thể hiện qua những hỗ trợ thiết thực về tài chính cho đội ngũ cán bộ của trường Quản lý HEC - Đại học Liège trong quá trình công tác, giảng dạy tại Việt Nam và qua những suất học bổng dành cho các học viên xuất sắc của chương trình khi sang học Thạc sĩ tại Liège. Từ năm 2010 cho đến nay, trải qua 6 khóa đào tạo, có 6 học viên xuất sắc đã vinh dự được nhận học bổng của Phái đoàn, trong đó có 2 học viên là giảng viên đang công tác tại trường Đại học Xây dựng.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Văn phòng Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, Đại học Xây dựng bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc vì những ủng hộ, đóng góp quý báu của Phái đoàn đối với nhà trường đã được minh chứng sống động qua Chương trình liên kết đào tạo Thạc sĩ với trường Quản lý HEC - Đại học Liège; và mong muốn mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và Phái đoàn nói riêng và mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles nói chung luôn gắn bó, phát triển và bền vững.

La coopération entre NUCE et la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam se développe depuis 2010, suite à l'approbation par le Premier Ministre du Gouvernement du Vietnam des projets de coopération bilatérale entre la R.S du Vietnam et Wallonie - Bruxelles, parmi lesquelles, il faut noter le projet d'«Executive Master in Industrial Management» entre NUCE et HEC-Ecole de Gestion de l'Université de Liège.

Dès les premiers jours d'exécution du projet, le Programme a reçu le soutien et le support financier de la Délégation Wallonie-Bruxelles. De plus, le Programme a bien reçu les appuis précieux des Délégués: M. Franck Pezza, (2009 à 2012), M. Christian Bourgoignie (2012 à 2015), Mme. Anne Lange (à partir de 2015) et de leur équipe.

Les appuis réels de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam consacrés au programme d'«Executive Master in Industrial Management» se concrétisent à travers la contribution de financement de mobilités du personnel de HEC Ecole de Gestion- ULg, pour leur mission d'enseignement au Vietnam, de bourses réservées aux brillants étudiants pour étudier à la Phase 2 «Master Spécialisé en Ingénieur de Gestion» à l'Université de Liège.

Depuis l'an 2010, plusieurs étudiants de 6 promotions ont eu l'honneur de recevoir la bourse de 10 mois de Wallonie-Bruxelles International, parmi lesquels, deux boursiers sont enseignants de NUCE.

A l'occasion de 20ème anniversaire de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, NUCE voudrait adresser ses meilleurs vœux et ses sincères remerciements à la Délégation Wallonie-Bruxelles pour son support, ses aides précieuses au Projet d'«Executive Master in Industrial Management». C'est une des preuves vivantes de coopération productive entre la Délégation Wallonie-Bruxelles et le Vietnam en général, ainsi qu'entre NUCE et HEC Ecole de Gestion-ULg, en particulier.

L'Université de Génie Civil souhaite que la relation entre la NUCE et la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam se développe étroitement et durablement.

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Hà Nội kỷ niệm 20 thành lập! Trong suốt 20 năm qua, các đồng sự của tôi tại Văn phòng Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ khu vực châu Á-Thái Bình Dương (OIF) và Trung tâm tiếng Pháp châu Á-Thái Bình Dương (CREFAP) đã luôn sát cánh cùng đội ngũ của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles để góp phần đáng kể vào thành công của việc thực hiện các nhiệm vụ của mỗi bên và tăng cường mối quan hệ với nước chủ nhà Việt Nam cũng như quảng bá Cộng đồng Pháp ngữ với những giá trị căn bản luôn là mục tiêu của chúng tôi.

Chúng ta đã cùng tổ chức thực hiện nhiều hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau. Trước hết phải kể đến những dự án dài hơi như dự án Nâng cao giá trị tiếng Pháp ở

Đông Nam Á (VALOFRASE) (2006-2015). Chúng ta đã cùng phối hợp để thực hiện hoạt động chung này nhằm quảng bá tiếng Pháp và chúng ta đã cùng tham gia tăng cường năng lực cho các hệ thống giáo dục tại Việt Nam, Cam-Pu-Chia và Lào.

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles thông qua Hiệp hội Thúc đẩy Giáo dục và Đào tạo ở Nước ngoài (APEFE) là đối tác chịu trách nhiệm chuyên môn và tài chính quan trọng hàng đầu của OIF trong việc triển khai chương trình «Đào tạo và hội nhập nghề nghiệp cho thanh niên» tại Đông Nam Á trong giai đoạn 2008-2016. Chương trình này đã hỗ trợ Cam-Pu-Chia, Lào và Việt Nam trong việc xây dựng và triển khai các chính sách công về đào tạo kỹ thuật và dạy nghề và đảm bảo cho hơn 10.000 thanh niên tại các nước thành viên này của Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ có thể hội nhập nghề nghiệp tốt hơn.

Tôi đặc biệt muốn nhấn mạnh tới những nỗ lực và quan hệ đối tác thực sự tốt đẹp chúng ta đã cùng triển khai để thúc đẩy đa dạng văn hóa và tăng cường đối thoại văn hóa thông qua các Liên hoan Phim Pháp ngữ và các buổi hòa nhạc với sự tham gia của nhiều nghệ sĩ thuộc các nước Pháp ngữ trong khuôn khổ Ngày Quốc tế Pháp ngữ. Những hoạt động này do Nhóm các Đại sứ quán, Phái đoàn và Tổ chức Pháp ngữ tại Việt Nam (GADIF) tổ chức và Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam đã nhiều lần đảm nhiệm cương vị Chủ tịch nhóm GADIF.

Một lần nữa, thay mặt cho toàn thể ê-kíp, tôi xin gửi những lời chúc thành công tốt đẹp nhất tới Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam cho những năm tháng tới, những năm tháng sẽ còn chứng kiến sự phát triển trong mối quan hệ đối tác của chúng ta, một mối quan hệ đối tác đã rất thành công và luôn đầy cảm hứng.



ERIC-NORMAND THIBEAULT

Giám đốc Văn phòng châu Á - Thái Bình Dương của Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ

Représentant régional - Bureau régional pour l'Asie et le Pacifique / Organisation Internationale de la Francophonie

La Délégation Wallonie-Bruxelles à Hanoi fête ses 20 ans! Pendant ces 20 ans mes collaborateurs au Bureau régional et du CREFAP travaillent main dans la main avec les personnels de la Délégation pour contribuer remarquablement à la réussite de nos missions respectives mais aussi au renforcement des relations avec notre pays hôte – le Vietnam et encore à la promotion de la Francophonie avec les valeurs qui nous sont à la base même de nos missions.

Les activités que nous avons menées ensemble sont nombreuses relevant plusieurs secteurs. Commençons par les projets de longue durée comme le projet régional de Valorisation du français en Asie du Sud-Est (VALOFRASE) de 2006 à 2015 où nous avons su mener une action collective afin d'appuyer le rayonnement de la langue française et participé au renforcement des capacités des systèmes éducatifs au Vietnam, au Cambodge et au Laos.

La Délégation Wallonie-Bruxelles via l'Association pour la Promotion de l'Education et de la Formation à l'Etranger (APEFE) était le partenaire technique et financière de première importance de l'OIF dans la mise en œuvre du programme de «Formation et insertion professionnelle des jeunes» en Asie du Sud-Est de l'OIF pendant la période 2008-2016. Ce programme a permis d'accompagner le Cambodge, le Laos et le Vietnam dans l'élaboration et la mise en œuvre de politiques publiques de formation professionnelle et d'assurer une meilleure insertion professionnelle à plus de 10.000 jeunes dans ces Etats membres de la Francophonie.

Je voulais surtout souligner les efforts et le réel partenariat que nous avons consentis pour promouvoir la diversité culturelle et renforcer le dialogue des cultures à travers des Festivals du film francophone et des concerts francophones à plusieurs voix dans le cadre de la Journée internationale de la Francophonie. Ces activités ont été organisées par le Groupe des ambassades, délégations et institutions francophones du Vietnam dont la présidence a été assurée à plusieurs reprises par les délégués de la Wallonie-Bruxelles.

Je tiens à vous réitérer, au nom de toute mon équipe, tous mes meilleurs vœux de réussite à la Délégation Wallonie-Bruxelles pour les années à venir qui verront le renforcement de notre partenariat déjà bien réussi et inspirateur.



NANCY VERSTRAELEN & JEAN-MARC LÉOTARD

Cơ quan Chính quyền Công của Vùng Wallonie - Sở Khảo cổ
SPW-DG04-Dlg1-Archéologie de la Wallonie

Khu di tích Hoàng thành Thăng Long tại Hà Nội được UNESCO xếp hạng «Di sản Thế giới» từ năm 2010. Nhưng từ năm 2004, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (VASS) đã tiến hành nghiên cứu khảo cổ phòng ngừa tại khu di tích này. Ý thức được tầm quan trọng của khu di tích lịch sử này cũng như những phát hiện giá trị tại đây, các nhà lãnh đạo Việt Nam đã giao cho «Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long-Hà Nội» trọng trách bảo tồn và phát huy giá trị phần di tích đã được khai lộ trong tổng thể bảo tàng được đưa vào dự án Nhà Quốc hội. Với mục đích đó, thông qua cầu nối và hỗ trợ tài chính của Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI), Cơ quan Chính quyền Công của Vùng Wallonie - Sở Khảo cổ và các đối tác Việt Nam đã thiết lập mối quan hệ hợp tác.

Bảo tồn một khu di tích khảo cổ học nhất thiết phải cần kiến thức sâu rộng về môi trường tự nhiên của khu này; và như vậy cần đặt thiết bị quan trắc đo một số thông số về môi trường, địa chất và đặc biệt là địa chất thủy văn. Tất cả các đối tác cùng chia sẻ tinh thần làm việc liên ngành đã thực hiện các nghiên cứu tại hiện trường. Những nghiên cứu này góp phần giúp hiểu rõ hơn vận hành chung của khu di tích này và xác định các nhân tố gây ảnh hưởng cần kiểm soát chặt chẽ để có thể đảm bảo một môi trường bảo tồn thích đáng cho toàn bộ các di tích.

Có kinh nghiệm từ nhiều năm nay trong việc giải quyết các vấn đề tương tự tại các khu di tích như Archéoforum de Liège, quảng trường Emile Dupont tại Liège, Các mỏ đá lửa thời đại đồ đá mới ở Spiennes..., ê-kíp chuyên viên của Cơ quan Chính quyền Công của Vùng Wallonie đã có nhiều kỹ năng trong lĩnh vực này. Các chuyên viên có thể hỗ trợ tại hiện trường hay tại Văn phòng của họ, để tư vấn về thiết bị, lấy số liệu, phân tích số liệu nhưng cũng để đào tạo những người sử dụng các số liệu đó.

Le site de l'ancienne Citadelle Impériale de Thăng Long à Hanoi est, depuis 2010, classé au rang de «Patrimoine Mondial de l'Unesco». Il a fait depuis 2004, l'objet de recherches archéologiques préventives conduites par l'Académie des Sciences Sociales du Vietnam (VASS). Devant l'ampleur et la qualité des découvertes effectuées sur ce site historique majeur, les Autorités vietnamiennes ont chargé le «Centre de Conservation du Patrimoine de Thăng Long-Hanoi» de préserver et valoriser une partie des vestiges mis au jour dans un nouvel ensemble muséal intégré au projet de l'Assemblée Nationale. A cette fin, par l'intermédiaire de Wallonie-Bruxelles International (WBI) et grâce à son soutien financier, une collaboration a été mise en place entre le Service Public de Wallonie - Archéologie (SPW) et les partenaires vietnamiens.

La préservation d'un site archéologique passe inévitablement par une connaissance approfondie de son milieu naturel. Elle nécessite la mise en place d'un monitoring recensant un certain nombre de paramètres climatiques, géologiques et hydrogéologiques notamment. Les investigations sont menées in situ par l'ensemble des partenaires réunis dans une véritable politique d'interdisciplinarité. Ces recherches permettent de comprendre le fonctionnement général du site et d'identifier les facteurs discriminants devant faire l'objet de contrôle afin de garantir pour l'ensemble des vestiges, un environnement conservatoire adéquat.

Confronté depuis plusieurs années à ce type de problématique sur des sites tels que l'Archéoforum de Liège, la place Emile Dupont à Liège, les minières néolithiques de Spiennes..., l'équipe du SPW a acquis un savoir-faire en la matière. Elle apporte ici son aide tantôt sur terrain, tantôt à domicile pour contribuer à l'équipement, la capture des données, leur analyse mais aussi à la formation des utilisateurs finaux.

Điện Ảnh CINEMA

Rất nhiều phim truyện và phim tài liệu của Bỉ có sử dụng tiếng Pháp đã được trình chiếu tại Hà Nội, TP. HCM và Huế trong suốt 20 năm qua qua nhân các dịp: Liên hoan phim quốc tế tại Việt Nam, Liên hoan Phim châu Âu, Liên hoan Phim Pháp ngữ Quốc tế (Phái đoàn Wallonie-Bruxelles là một trong 4 thành viên sáng lập Liên hoan Phim này). Một số bộ phim truyện và phim tài liệu điển hình được chiếu tại nhiều rạp của Việt Nam như: «Formidable», «Pom le Poulain», «Miss Montigny», «ça rend heureux», «Une chaine pour deux», «Henri», «Les oiseaux de passage», «Deux jours une nuit», ...) et les documentaires: «Gare de Liège», «Congo River», «Mobutu», «Stolen Art», «Les enfants sans ombres», «Un été avec Anton», «Le thé ou l'électricité», «Bon Baisers de la Colonie», «Bruxelles – Kagali»...

Đạo diễn Bỉ nổi tiếng Luc Dardenne đã có dịp giao lưu, trao đổi với các nhà làm phim Việt Nam tại Hội Điện Ảnh Việt Nam vào năm 2002. Rất nhiều đạo diễn tên tuổi của nền điện ảnh Wallonie-Bruxelles như Thierry Michel, Violaine de Villers, Kathleen de Béthune, Jasna Krajinovic, Louis Heliot, Meryl-Fortunat Rossi... đã có nhiều lớp tập huấn về phân tích và viết kịch bản phim tài liệu, quy chế hình ảnh cũng như về đồng sản xuất phim quốc tế, dành cho các nhà làm phim chuyên nghiệp Việt Nam. Các khóa tập huấn-đào tạo này đều được tổ chức với sự phối hợp của Hãng phim tài liệu và khoa học Việt Nam.

Một dự án hợp tác cũng trong lĩnh vực điện ảnh (đặc biệt là về phim truyện và phim ngắn) cũng được phát triển với Đại học Sân khấu Điện ảnh, với các khóa đào tạo thường xuyên của các chuyên gia đến từ INSAS (...) như Rob Rombout; Roger Van Neck; Thomas Gastinel...

Bảo quản và phục chế kho lưu trữ phim tài liệu tại Hãng phim Tài liệu và Khoa học Việt Nam cũng là trọng tâm hợp tác trong lĩnh vực điện ảnh của Wallonie-Bruxelles.



Nombre de productions et de réalisations francophones belges ont été présentées à Hanoï, à Hochiminh-ville et à Hué, dans le cadre de différentes manifestations, ces 20 dernières années: Festival du Film international du Vietnam, Festival du Film européen, Festival du Film francophone et aussi Festival du Film documentaire (dont la Délégation Wallonie-Bruxelles est un des 4 membres fondateurs). A titre d'exemples, les films de fiction: «Formidable», «Pom le Poulain», «Miss Montigny», «Ça rend heureux», «Une chaine pour deux», «Henri», «Les oiseaux de passage», «Deux jours une nuit»,...) et les documentaires: « Gare de Liège», « Congo River», « Mobutu», «Stolen Art», «Les enfants sans ombres», «Un été avec Anton», «Le thé ou l'électricité», «Bon Baisers de la Colonie», «Bruxelles - Kagali»,... ont été projetés dans les salles vietnamiennes.

En 2002, le réalisateur Luc Dardenne donnait plusieurs conférences à l'occasion d'un séminaire, à l'Association des cinéastes vietnamiens. Plusieurs grands noms du cinéma en Fédération Wallonie-Bruxelles comme Thierry Michel, Violaine

de Villers, Kathleen de Béthune, Jasna Krajinovic, Louis Heliot, Meryl-Fortunat Rossi... ont suivi en donnant plusieurs séminaires consacrés à l'analyse et à l'écriture de scénarios documentaires, au statut de l'image, ou encore à la coproduction internationale. Ces formations ont été principalement assurées avec la collaboration du Studio du cinéma documentaire et scientifique du Vietnam.

Un projet de coopération dans le domaine cinématographique (mais surtout en fiction et en court-métrage) s'est également développé avec l'Ecole de Cinéma du Vietnam, avec les formations constantes des Professeurs de l'INSAS, comme Rob Rombout, Roger Van Neck, Thomas Gastinel...

La Conservation et restauration des archives des films documentaires au Studio national de Films documentaires du Vietnam se trouve également au centre de notre coopération cinématographique avec le Vietnam.

Festival Huế

FESTIVAL DE HUE

Được thành lập từ năm 2000, Festival Huế là một sự kiện văn hóa và nghệ thuật mang tầm quốc tế, được tổ chức hai năm một lần (vào các năm chẵn) tại TP. Huế cổ kính. Qua nhiều năm, Festival đã trở thành một Liên hoan nghệ thuật lớn nhất của Việt Nam và là một trong những sự kiện văn hóa quan trọng nhất trong Khu vực.

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles là một đối tác thủy chung với Festival Huế. Tại mỗi kỳ Festival, Phái đoàn thường cử các nhóm nghệ sĩ thuộc nhiều lĩnh vực nghệ thuật tham dự Festival nhằm thúc đẩy sự đa dạng văn hóa. Chúng tôi xin nêu ra đây vài ví dụ điển hình: đoàn múa rối nổi tiếng «Tof théâtre», nghệ sĩ piano Jean-François Maljean, đoàn xiếc «Balladeux», nhạc công tự sáng chế ra các loại nhạc cụ Max Vandervorst, nghệ sĩ kể chuyện Michèle Nguyen,... cùng các nhóm nhạc như Manou Gallo, Benjamin Schoos,... và gần đây nhất là nghệ sĩ kịch câm Jean-Louis Danvoye.

Le Festival de Hue, créé en 2000, est un événement culturel et artistique de portée internationale, organisé tous les deux ans, afin de mettre en valeur le patrimoine inestimable de la Ville de Hue. Il est devenu, au fil des ans, le plus important Festival artistique du Vietnam et l'un des plus importants de la Région.

La Délégation Wallonie-Bruxelles est un partenaire fidèle de ce Festival en y envoyant, à chaque édition, des groupes d'artistes de la Fédération Wallonie-Bruxelles, issus de plusieurs disciplines artistiques, dans le but de promouvoir la diversité culturelle. Citons à titre d'exemple : le grand groupe de marionnettes «Tof théâtre», le pianiste Jean-François Maljean, le groupe de cirque «Balladeux», Max Vandervorst, la raconteur d'histoire Michèle Nguyen,... ainsi que les groupes de chanteurs: Manou Gallo, Benjamin Schoos,... et récemment le mime Jean-Louis Danvoye.



Cùng với thời gian, những mối quan hệ hợp tác mới đã được thành lập. Wallonie-Bruxelles đã tham gia vào Liên hoan Múa rối được tổ chức lần đầu tiên tại Hà Nội năm 2008. Đoàn múa rối «Tof théâtre» đã tham dự Liên hoan và mang đến cho Liên hoan và cho công chúng Việt Nam cảm nhận về sự độc đáo trong phong cách biểu diễn múa rối của họ.

Năm 2015, vở múa rối “Richard, le polichineur d'écrivain” của Stephan Georis thuộc đoàn múa “Des Chemins de Terre”, đã đạt giải HUY CHUONG VÀNG tại Liên hoan Múa rối Quốc tế lần thứ 4 tại Hà Nội. Đây là vở múa rối châu Âu duy nhất đã đoạt giải quan trọng này cùng với một số nước châu Á.

Hợp tác trong lĩnh vực kịch câm giữa nghệ sĩ kịch câm Jean-Louis Danvoye và nghệ sĩ kịch câm Việt Nam Hoàng Tùng đã mang đến hai vở diễn vô cùng độc đáo với chất lượng đặc sắc cho Festival Huế năm 2016.

Au fil des ans, de nouveaux partenariats artistiques se sont créés. Wallonie-Bruxelles a participé au premier Festival international de Marionnette de Hanoi en février 2008. La troupe du «Tof théâtre» y a fait sensation par l'originalité de sa mise en scène.

En 2015, le spectacle proposé par Wallonie-Bruxelles International: “Richard, le polichineur d'écrivain” de Stephan Georis de la Cie “Des Chemins de Terre”, a obtenu LE PRIX D'OR lors du 4ème Festival international des marionnettes de Hanoi. Il s'agit du seul spectacle européen qui a obtenu ce prix important parmi plusieurs pays asiatiques.

En 2016, Wallonie-Bruxelles était également présente au Festival de Hue. La collaboration entre l'artiste de mime Jean-Louis Danvoye et l'artiste vietnamien du Théâtre de la Jeunesse, Hoang Tung, a donné lieu à deux spectacles de mime d'une qualité exceptionnelle.

Sân Khấu THÉÂTRE

Từ ngày nguyên trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam (nhiệm kỳ 2000-2004), đồng sáng lập ra Liên hoan nhạc Jazz tại Việt Nam vào năm 2001, nhạc Jazz là mạch nguồn âm nhạc chính mà các nghệ sĩ Wallonie-Bruxelles biểu diễn tại Việt Nam. Các nghệ sĩ và các nhóm nhạc đã biểu diễn tại Việt Nam đều là những nghệ sĩ tên tuổi như Steve Houben (2002), L'Amé des poètes (Tâm hồn các nhà thơ) (2003), Slang (2004), Aka Moon (2005), Quentin Liégeois Quartet

(2006) Trio Grande (2007) There is an Effel there (2008), Charles Loos (2009), Fabien Degryse (2010), Mélanie de Biasio (2011), Manuel Hermia (2012), Fabrice Alleman (2013), Pierre Vaiane/Ali Keita (2014), Eric Legnini (2013 & 2015).

Ngoài nhạc jazz, nhiều loại hình âm nhạc khác của Wallonie-Bruxelles cũng được giới thiệu trong bức tranh nghệ thuật tại Việt Nam trong những năm gần đây, như nhạc cổ điển với nhóm nhạc Laterna Magica tại Hà Nội năm 2005, nhạc vui nhộn của Marka tại Hà Nội và TP. HCM



MONSOON

Lễ hội Âm nhạc Quốc tế Gió Mùa được ra mắt vào đầu tháng 10.2014 tại một địa điểm văn hóa cổ kính của Hà Nội - Hoàng Thành Thăng Long. Với quy mô và tầm cỡ của một liên hoan âm nhạc pop/rock/DJ lớn nhất Việt Nam, thậm chí Đông Nam Á, Monsoon đã gây được tiếng vang lớn đối với công chúng Việt Nam và quốc tế, được truyền thông và giới chuyên môn đánh giá cao về mọi mặt. Monsoon quy tụ khoảng 200 nghệ sĩ Việt Nam và quốc tế tham biểu diễn và mỗi tối thu hút khoảng 10 ngàn khán giả. Phái đoàn Wallonie-Bruxelles đã tham gia tích cực vào Monsoon từ đầu với các nhóm nhạc rock «Beljamin Schoos» và «Great Mountain Fire».

Âm Nhạc MUSIQUES



năm 2006, nhạc điện tử của nhóm nhạc «Mathieu et les istes» và của Cloé du Treffle, các bài hát bằng tiếng Pháp của tam tấu Samir Barris, tam tấu Marie Warnant, các buổi hòa nhạc pop-rock của Benjamin Schoos, Great Mountain Fire và Sabino Orsini...

Các buổi hòa nhạc đều là dịp để giao lưu âm nhạc, nghệ thuật và mở ra cơ hội hợp tác với các nghệ sĩ Việt Nam.

Depuis la cofondation du «Festival européen de jazz au Vietnam», en 2001, par le Délégué Wallonie-Bruxelles (2000-2004) dans le cadre du réseau EUNIC (Vietnam)., le jazz est la veine musicale principale de Wallonie-Bruxelles au Vietnam. Ainsi, les artistes et groupes: Steve Houben (2002), L'Ame des poètes (2003), Slang (2004), Aka Moon (2005), Quentin Liégeois Quartet (2006) et Trio Grande (2007), There is an Effel there (2008), Charles Loos (2009), Fabien Degryse (2010), Mélanie de Biasio (2011), Manuel Hermia (2012), Fabrice Alleman (2013), Pierre Vaiane/Ali Keita (2014), Eric Legnini (2013 & 2015), se sont succédés sur les scènes des plus grandes villes de ce pays.

Hormis le jazz, d'autres formes musicales ont également occupé le paysage artistique vietnamien durant ces dernières années, comme la musique classique avec «Laterna Magica » en 2005, les concerts humoristiques de Marka à Hanoi et à Hochiminh-ville en 2006, les concerts pour enfants de Christian Merveille en 1998, de Gibus en 2009, la musique électronique de «Mathieu et les istes» et de Cloé du Treffle, les chansons française de Samir Barris, de Marie Warnant, les concerts pop-rock de Benjamin Schoos, Great Mountain Fire et Sabino Orsini...

Tous ces concerts ont donné lieu à des rencontres artistiques et des collaborations avec des musiciens vietnamiens.

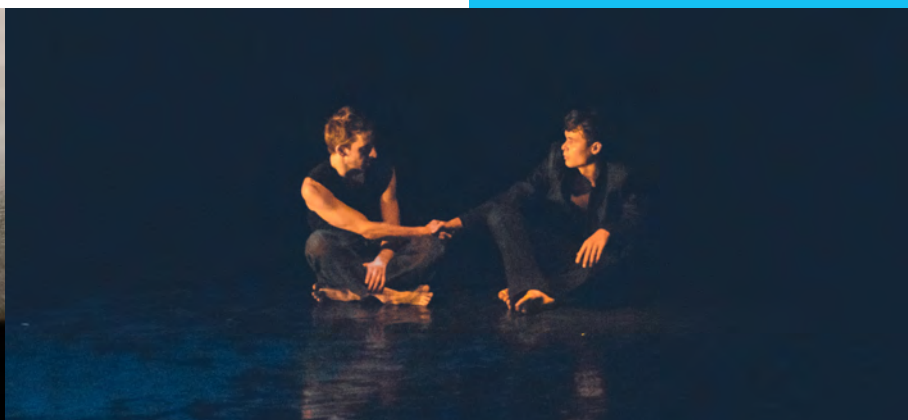
«Monsoon Music Festival» a été organisé pour la première fois début d'octobre 2014 à Hanoi, dans un haut lieu culturel de cette ville, la citadelle Thang Long. Ce festival s'érige comme le plus important de la musique pop/rock/DJ au Vietnam, voire dans la Région du Sud Est et fait de grands échos pour le public et est hautement apprécié par la presse, média comme par les professionnels. Le festival réunit la participation de près de 200 artistes vietnamiens et internationaux. Près de dix milles spectateurs sont présents à chacun de ses concerts. Wallonie-Bruxelles y participe très activement en envoyant les groupes de rock comme «Beljamin Schoos» et «Great Mountain Fire».



EUNIC VIETNAM

Mạng lưới các Cơ quan văn hóa và Đại sứ quán các nước Châu Âu – EUNIC Việt Nam đã được thành lập dựa trên sáng kiến của Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam (nhiệm kỳ 2008-2012) và đồng nghiệp của ông là Giám đốc Viện Goethe. Từ ngày thành lập EUNIC đến nay, Phái đoàn Wallonie-Bruxelles đã liên tục tham gia tích cực vào các hoạt động của mạng lưới như: Ngày Văn học châu Âu, Ngày Ngôn ngữ châu Âu, Liên hoan Phim Tài liệu Quốc tế, Liên hoan Nghệ thuật Múa đương đại Á - Âu...

EUNIC Vietnam a été créé sur l'initiative du Délégué Wallonie-Bruxelles (2008-2012) et sa collègue, la Directrice de l'Institut Goethe. Depuis la création du réseau, la Délégation Wallonie-Bruxelles participe très activement à toutes ses activités, à savoir: Journées de la Littérature européenne, Journée des Langues européennes, Festival international du Film documentaire, Festival de Danse contemporaine Asie-Europe...



Múa đương đại

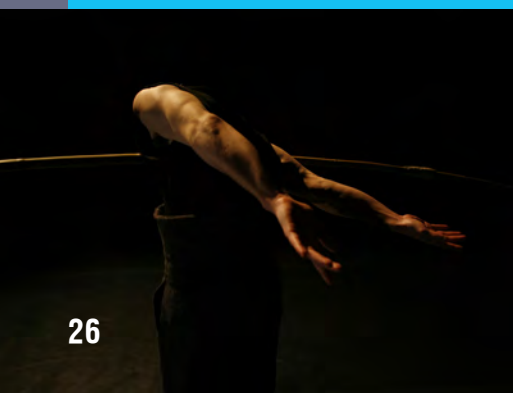
DANSE CONTEM- PORAINÉ

Phái đoàn Wallonie-Bruxelles là đơn vị đồng sáng lập Liên hoan Múa đương đại Á – Âu (từ 2011) và cho đến nay, Phái đoàn vẫn luôn sát cánh với Festival thông qua việc cử các biên đạo múa và diễn viên múa của Wallonie-Bruxelles tham gia biểu diễn tại Liên hoan với các vở múa «Benedetto», «Havran» của Karine Ponties, «Lamento» của Michèle Anne De Mey, «Sillon» của Fré Werbrouck. Bên cạnh đó, Phái đoàn Wallonie-Bruxelles luôn nỗ lực thúc đẩy giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa nghệ sĩ hai nước, tổ chức tập huấn đào tạo tại Bỉ cho nghệ sĩ Việt Nam nhằm tạo ra sự liên kết mới và mở rộng quan hệ đối tác mới trong lĩnh vực nghệ thuật này với Việt Nam.

Thành công trong hợp tác dàn dựng vở múa «Bến Bờ» (Sur le Rivage) giữa Việt Nam và Wallonie-Bruxelles, cụ thể là giữa Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam với Đoàn múa «Dame de Pic» (biên đạo Karine Ponties) là một ví dụ điển hình trong lĩnh vực hợp tác này.

La Délégation Wallonie-Bruxelles a été co-fondatrice du Festival de Danse contemporaine Asie-Europe (en 2011) et continue à soutenir ce Festival depuis sa création, en invitant des chorégraphes et danseurs de Wallonie-Bruxelles à présenter des spectacles, comme: «Benedetto», «Havran» de Karine Ponties, «Lamento» de Michèle Anne De Mey, «Sillon» de Fré Werbrouck. La Délégation souhaite toujours favoriser les échanges entre les artistes vietnamiens et nos artistes invités, créer des synergies nouvelles, de nouveaux partenariats artistiques.

Le succès de la Coproduction Vietnam-Wallonie/Bruxelles pour la création du spectacle de danse contemporaine: «Sur le Rivage» (collaboration entre «Dame de Pic» (Karine Ponties) et le Théâtre national de l'Opéra et du Ballet du Vietnam), en est un bel exemple concret.



Các nhà văn nổi tiếng như François Emmanuel, Jean-Luc Outers, Françoise Lalande, Thomas Gunzig, Paul Couturiau, Nicolas Ancion, Jean-Pierre Orban... đã được mời tới Việt Nam để tham gia giao lưu, gặp gỡ với các nhà văn Việt Nam, chủ trì các buổi hội thảo, bàn tròn cũng như trò chuyện với sinh viên khoa Văn các trường đại học, chia sẻ kinh nghiệm và hướng dẫn viết văn, viết kịch bản với một số nhà xuất bản của Việt Nam trong khuôn khổ Ngày Quốc tế Pháp ngữ, Ngày Văn học châu Âu, Ngày Thơ Việt Nam (đại diện cho châu Âu, với lời mời của Phái đoàn Liên minh châu Âu).

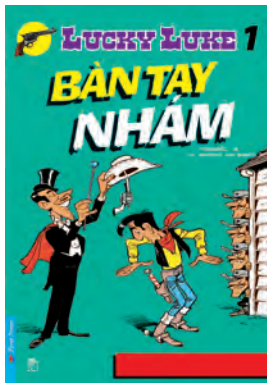
Nhiều tác phẩm của các nhà văn Bỉ nổi tiếng (Wallonie-Bruxelles) như Maurice Maeterlinck, Néel Doff, Maurice Carême, Nicolas Ancion, Jean-Pierre Orban... đã được dịch sang tiếng Việt và được công chúng Việt Nam nhiệt liệt đón nhận.

Truyện tranh của Bỉ (sử dụng tiếng Pháp) cũng phát triển khá mạnh tại Việt Nam với việc xuất bản hàng loạt các tác phẩm như «Nhóc Spirou», «Lucky Luke», «Martine», «Cédric»...

François Emmanuel, Jean-Luc Outers, Françoise Lalande, Thomas Gunzig, Paul Couturiau, Nicolas Ancion, Jean-Pierre Orban... ont participé à des rencontres littéraires à Hanoi, ont animé des conférences et des ateliers d'écriture, notamment dans le cadre des Journées de la Francophonie, de la Journée de la Littérature européenne ou de la Journée de la Poésie du Vietnam.

Des œuvres de Maurice Maeterlinck, de Néel Doff, de Maurice Carême, de Nicolas Ancion, de Jean-Pierre Orban... ont été traduites en vietnamien et bien accueillies au Vietnam.

La bande dessinée belge francophone connaît également un succès au Vietnam, avec la publication de plusieurs séries: «Petit Spirou», «Lucky Luke», «Martine», «Cédric»...



BD (Truyện tranh)

Hai chữ viết tắt là biểu tượng cho cả một ngành nghệ thuật. Là một bộ môn nghệ thuật vừa mang tính văn học vừa mang tính tạo hình, truyện tranh đã hình thành và biến đổi qua nhiều thập kỷ qua. Ngày nay, truyện tranh nằm trong số các loại hình nghệ thuật đa dạng và mang tính sáng tạo nhất. Nền truyện tranh đương đại được sinh ra và tiếp tục phát triển tại Bỉ. Và Việt Nam cũng là một đất nước giàu hình ảnh, như chúng ta đã thấy thông qua các triển lãm truyện tranh, hơn nữa Việt Nam lại có rất nhiều họa sĩ truyện tranh tài năng.

Nhằm mục đích phát triển nền Nghệ thuật thứ 9 này tại Việt Nam, nền nghệ thuật sẽ có một tương lai tươi sáng tại đất nước này, trong nhiều năm qua (tính từ năm 2010 đến nay), Phái đoàn Wallonie-Bruxelles đã cùng phối hợp với Nhà xuất bản Kim Đồng nhằm tổ chức thường niên các «Liên hoan truyện tranh tại Việt Nam» và hàng loạt các hoạt động liên quan đến truyện tranh như: tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo (kéo dài nhiều ngày) về sáng tác truyện tranh (vẽ, viết kịch bản) dành cho các họa sĩ và các nhà văn trẻ chuyên nghiệp, dưới sự dẫn dắt của các gương mặt tên tuổi của «làng truyện tranh» Bỉ (Wallonie-Bruxelles) như: J-L Cornette, Eddy Coubeau, VINK (Vinh Khoa), Stéphen Desberg, Jean-Claude Servais, Jean Auquier...

BD (Bandes Dessinées)

Deux lettres qui symbolisent tout un Art littéraire et graphique, la BD s'est forgée, muée, au fil des décennies. Elle compte aujourd'hui parmi les formes d'expression les plus vivantes et créatives de son temps. La Bande dessinée moderne est née et continue à se développer en Belgique. Le Vietnam est également un pays d'images, comme on le voit sur les affiches. Il regorge également d'excellents dessinateurs.

Dans le but de développer ce neuvième Art au Vietnam, qui a sans nul doute un grand avenir dans ce pays, la Délégation Wallonie-Bruxelles a collaboré avec les Editions Kim Dong durant plusieurs années (à partir de 2010 jusqu'à ce jour) afin d'organiser annuellement, non seulement le «Festival de la Bande dessinée au Vietnam» mais également d'autres activités, comme des expositions à Hanoi et à HCM Ville ainsi que des ateliers animés par des dessinateurs et scénaristes francophones belges, J-L Cornette, Eddy Coubeau ; VINK (Vinh Khoa), Stéphen Desberg, Jean-Claude Servais, Jean Auquier...



Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương đã có quan hệ hợp tác tốt đẹp với Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam trong suốt 10 năm qua. Từ năm 2007, Đạo diễn nổi tiếng Thierry Michel và những nhà biên kịch, nhà sản xuất phim đã có những khoá đào tạo bổ ích về phim tài liệu. Một thành công quan trọng của sự hợp tác giữa hai bên là việc tổ chức thành công các Tuần lễ Phim tài liệu Châu Âu-Việt Nam tại Hãng phim. Năm 2011, với sự giúp đỡ của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam, Hãng Phim đã gửi các phim đi dự tuần lễ phim Việt Nam tại Bỉ.

Tháng 4/2013, Hãng vinh dự đón Ngài Rudy Demotte, Bộ trưởng-Thủ hiến Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (Wallonie-Bruxelles). Ông Demotte đã quyết định sẽ hỗ trợ nâng cấp kho tư liệu phim của Hãng bằng việc mời chuyên gia hàng đầu thế giới về bảo quản và phục chế tư liệu điện ảnh, Ông Jean-Pierre Verscheure, tới làm việc nhiều lần với Hãng.

Năm 2015, Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương vinh dự được đón tiếp Chủ tịch Thượng viện Bỉ, bà Christine Defraigne. Bà Chủ tịch Thượng viện vui mừng chứng kiến thành quả tốt đẹp của sự hợp tác giữa Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương và Phái đoàn Wallonie-Bruxelles.

Les relations entre le Studio national du Film documentaire et scientifique et la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam se développent depuis près de dix ans. Dès 2007, le réalisateur de renom Thierry Michel et des scénaristes, producteurs francophones belges... sont venus animer des ateliers de formation en faveur des documentaristes vietnamiens. L'organisation avec succès du Festival international du Film documentaire, dans les locaux du Studio, est également un des résultats fructueux de la coopération bilatérale. En 2011, avec le soutien de la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, le Studio a pu présenter ses films documentaires lors des semaines de Cinéma vietnamien en Belgique.

Lors de sa 1ère visite officielle au Vietnam en avril 2013, le Ministre-Président de la Fédération Wallonie-Bruxelles, S.E.M Rudy Demotte a pris la décision de soutenir la conservation et la restauration des archives du Studio, en invitant l'expert de renommée internationale Jean-Pierre Verscheure, à travailler avec le Studio.

Nous avons eu l'honneur d'accueillir en 2015, la Présidente du Sénat de Belgique, Mme Christine Defraigne qui a pu apprécier les résultats encourageants de la coopération fructueuse entre le Studio et la Délégation.

Sau nhiều năm hợp tác với Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI) và Học viện Nghệ thuật biểu diễn Quốc gia (INSAS), từ năm 2010 đến năm 2015, cán bộ, giảng viên, sinh viên của Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội (SKĐAHN), Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương, Đài tiếng nói Việt Nam, thông qua các khóa học, đã được các chuyên gia Wallonie-Bruxelles trang bị những kỹ năng nghiệp vụ cơ bản, cách làm phim hiện đại, chuyên nghiệp với phương pháp tư duy đầy sáng tạo, với cách tiếp cận mới trên cơ sở vận dụng những yếu tố kỹ thuật, công nghệ để tạo ra hiệu quả nghệ thuật trong quá trình sản xuất phim, người học đã thu được những kinh nghiệm quý báu. Trong quá trình giảng dạy và làm việc tại Trường, các chuyên gia cũng tư vấn cho Trường kinh nghiệm tuyển sinh, trang bị những thiết bị cần thiết và hợp lý để phục vụ công tác giảng dạy, học tập có hiệu quả.

Để tiếp nối những thành công từ các dự án trước, WBI đã tiếp tục giúp đỡ và hỗ trợ hai Trường (INSAS và SKĐAHN) thực hiện dự án giai đoạn 2016-2018 đào tạo chuyên sâu đạo diễn Điện ảnh và Truyền hình cho sinh viên lớp Đạo diễn điện ảnh chất lượng cao cho Trường SKĐAHN. Dự án này là tiền đề để trường có thêm kinh nghiệm tiếp tục tổ chức các khóa học đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực Điện ảnh, Truyền hình trong tương lai, góp phần thực hiện chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Chính phủ Việt Nam.

De 2010 à 2015, avec le soutien de Wallonie-Bruxelles International (WBI), l'Institut National Supérieur des Arts du Spectacle et des Techniques de Diffusion (INSAS), a organisé plusieurs formations dans le domaine de l'Audiovisuel, pour le corps enseignant et les étudiants de l'Université de Théâtre et de Cinéma de Hanoi (SKĐAHN), les professionnels du Studio national du Film documentaire et scientifique et de la Voix du Vietnam.

Suite à ces formations, les bénéficiaires ont acquis des compétences professionnelles pour réaliser des films selon de nouvelles approches, selon une méthodologie axée sur la créativité. Un accent a été mis sur les nouvelles technologies pour la création des effets artistiques. Les experts belges francophones ont également apporté leur soutien au



NGUYỄN NHƯ VŨ

Quyền Tổng Giám đốc Hãng Phim Tài liệu và Khoa học Trung ương

Directeur général par intérim du Studio national de Film Documentaire et Scientifique



PGS.TS. | PR.DR. NGUYỄN ĐÌNH THI

Hiệu trưởng Đại học Sân khấu và Điện Ảnh Hà Nội

Recteur de l'Université de Théâtre et de Cinéma de Hanoi

Conseil d'administration de l'Université, à savoir: cursus, sélection des étudiants, approvisionnement en matériel...

Suite à ces résultats encourageants, WBI a souhaité maintenir le partenariat entre INSAS et SKĐAHN, pour la période 2016-2018, avec un projet de formation approfondie en faveur des étudiants de la classe d'excellence, qui deviendront réalisateurs de Cinéma et de Télévision de haut niveau. Ce projet pilote devrait à l'avenir ouvrir la voix à d'autres formations de ce type, répondant ainsi à la stratégie du Gouvernement vietnamien.

PHẠM ANH PHƯƠNG

Giám đốc Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam

Directeur du Théâtre de l'Opéra et du Ballet du Vietnam

Lời đầu tiên, tôi xin chân thành cảm ơn Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam vì sự hợp tác thành công trong việc kết hợp tổ chức các kì Liên hoan thường niên "Múa Đương đại – Sự gặp gỡ Á-Âu".

Đây là một hoạt động biểu diễn trao đổi, giao lưu hợp tác văn hóa nghệ thuật bổ ích không chỉ cho các nghệ sĩ, biên đạo múa các nước tham gia nâng cao năng lực chuyên môn, học hỏi kỹ năng biểu diễn, hình thành mạng lưới kết nối giữa các nghệ sĩ, mà còn là một hoạt động thường niên chuyên ngành mang lại cái nhìn mới cho các biên đạo múa. Các huấn luyện viên Múa Đương đại có dịp cập nhật với trình độ các nước tham gia. Liên hoan góp phần xây dựng lượng khán giả mới, giúp tiếp cận và đến gần hơn với bộ môn Múa Đương đại đặc sắc đa sắc thái, sáng tạo với nét đặc trưng riêng của các nền văn hóa mỗi nước, đồng thời góp phần tích cực quảng bá văn hóa, con người Việt Nam đến với các nước tham gia.

Có thể thấy, hai năm gần đây, với sự hỗ trợ quý báu của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles trong việc đào tạo nâng cao nghiệp vụ múa Đương đại cho Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam, các nghệ sĩ của chúng tôi đã đạt được những kết quả tốt đẹp. Nghệ sĩ múa Nguyễn Văn Nam đã được cọ xát trưởng thành trong môi trường làm việc đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao khi kết hợp biểu diễn với nghệ sĩ Jaro Vinarsky dưới sự dẫn dắt của Biên đạo múa Bà Karine Ponties, Giám đốc Đoàn Múa Dame de Pic trong suốt quá trình từ hình thành ý tưởng, tập luyện đến biểu diễn. Vì sự phát triển bền vững, việc tạo nền tảng nhân sự cho Việt Nam đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển và thúc đẩy vị thế Múa Đương đại Việt Nam trong lòng bạn bè quốc tế.

Xin chúc Phái đoàn Wallonie-Bruxelles và Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam có mối quan hệ hợp tác bền vững, bởi Văn hóa Nghệ thuật giúp tăng cường hiểu biết lẫn nhau, là một cầu nối hữu hiệu gắn kết tình hữu nghị vì chính cảm xúc phi ngôn ngữ giúp vượt qua mọi rào cản.



Tout d'abord, en tant que partenaire vietnamien, je tiens à remercier la Délégation Wallonie-Bruxelles pour sa coopération efficace dans l'organisation du Festival de Danse contemporaine «Asie meets Europe in Contemporary Dance», organisé annuellement par le Théâtre de l'Opéra et du Ballet du Vietnam (VNOB) et les membres de EUNIC Vietnam.

Il s'agit d'une activité de coopération et d'échanges culturels, artistiques très importante, non seulement pour les artistes et chorégraphes des pays participant dans le but d'améliorer leurs compétences professionnelles, d'approfondir leurs techniques de performance, de créer un réseau d'artistes, mais il s'agit également d'une activité professionnelle annuelle donnant un nouveau regard sur le perfectionnement et le développement des mouvements de la danse contemporaine pour les danseurs et chorégraphes. C'est aussi une occasion qui permet aux artistes de s'informer de l'évolution de la danse contemporaine dans le monde. Le Festival contribue également à former un nouveau public ayant accès à la danse contemporaine très diversifiée et créative, empreinte d'une identité particulière de chaque pays.

Ces deux dernières années, avec le soutien de la Délégation Wallonie-Bruxelles, la formation approfondie dont ont bénéficié

les danseurs vietnamiens du Théâtre de l'Opéra et du Ballet du Vietnam a donné de très bons résultats. Sous la direction de la chorégraphe belge francophone Karine Ponties de la cie Dame de Pic, le danseur Nguyen Van Nam (VNOB) a eu l'occasion d'entrer en contact et d'échanger avec les artistes étrangers et belges francophones, de travailler dans un environnement très professionnel via son stage à Bruxelles et ensuite grâce au spectacle qu'il a interprété en duo avec Jaro Vinarsky, de sa conception jusqu'à l'interprétation des spectacles: «La Tour de Vents» et «Sur le rivage». Nous apprécions la coopération avec Wallonie-Bruxelles car elle vise un développement durable. Pour la danse contemporaine au Vietnam, l'aide au perfectionnement des «ressources humaines» joue un rôle très important dans le renforcement de la position du Vietnam au niveau international.

Je souhaiterais formuler tous mes vœux pour une coopération durable entre la Délégation Wallonie-Bruxelles et le Théâtre de l'Opéra et du Ballet du Vietnam (VNOB), car la Culture et l'Art contribuent non seulement à la compréhension des uns et des autres, constituent un pont reliant la solidarité, l'amitié et mais est également une façon simple de se rapprocher par les émotions nées d'une communication non verbale sans frontière.

PHẠM QUANG VINH

Giám đốc NXB Kim Đồng

Directeur des Editions Kim Đồng

La Bande dessinée – Le pont qui relie les cultures

“Très impressionnant!”, “Extrêmement intéressant!” se trouvent parmi de nombreux compliments que nous avons reçus du public et de nos collègues, lors des Semaines de la Bande dessinée au Vietnam, organisées conjointement par les Editions Kim Dong et la Délégation Wallonie-Bruxelles au Vietnam, chaque année, au début de l’été.

Pour la première fois, en 2010, les amoureux de la bande dessinée, en particulier les jeunes lecteurs Vietnamiens, avaient l’occasion de voir de leurs propres yeux une exposition passionnante combinant la bande dessinée et le jazz (des auteurs belges francophones); la BD et la comptine (des auteurs Vietnamiens). Depuis lors, les Editions Kim Dong et la Délégation Wallonie-Bruxelles ont continué à collaborer pour organiser des activités culturelles très significatives en vue de présenter non seulement la Culture des deux pays, de créer des échanges entre des auteurs mais aussi d’aider les artistes vietnamiens à approfondir leurs compétences en création à travers des rencontres ainsi que des séminaires et des ateliers (dessin et scénario), donnés par des auteurs et dessinateurs belges francophones connus comme Vink, Stéphen Desberg, Jean-Claude Servais, Jean Auquier... et récemment l’écrivain Jean-Pierre Orban, Premier Prix du Livre européen...

Non seulement, la Délégation Wallonie-Bruxelles a accompagné les Editions Kim Dong à l’occasion de ces événements autour de la BD, mais elle a également soutenu les Editions dans le cadre d’autres activités, en l’invitant par exemple à participer annuellement aux «Journées de la Littérature européenne» qui ont lieu au mois de mai.

Les résultats obtenus grâce à cette coopération sont très impressionnants tant dans le cadre de l’organisation des Festivals de la Bande dessinée que dans le cadre de publications en Vietnamiens d’ouvrages belges francophones pour enfants. Grâce à ces derniers, les contacts et échanges se sont développés avec le 9ème Art, riche en tradition et très connu en Fédération Wallonie-Bruxelles.

Nous tenons à remercier sincèrement la coopération précieuse que la Délégation Wallonie-Bruxelles a bien voulu réserver aux Editions Kim Dong. Nous réitérons tous nos bons vœux de succès aux projets que la Délégation au Vietnam mène au Vietnam. Les Editions Kim Dong sont partantes pour accompagner la Délégation dans l’organisation d’autres activités culturelles à l’avenir.



Truyện tranh – chiếc cầu nối giữa các nền văn hóa

“Rất ấn tượng!”, “Vô cùng thú vị!” là một vài trong nhiều lời khen chúng tôi nhận được từ công chúng và đồng nghiệp tại các sự kiện Tuần lễ Truyện tranh Quốc tế tổ chức vào mỗi dịp đầu hè của 5, 6 năm về trước.

Lần đầu tiên, vào năm 2010, độc giả yêu truyện tranh và đặc biệt là bạn đọc nhỏ tuổi Việt Nam được tận mắt thưởng thức một triển lãm thú vị kết hợp giữa truyện tranh và nhạc jazz, giữa các tác phẩm truyện tranh nổi tiếng của Bỉ và các tác phẩm truyện tranh và đồng dao của Việt Nam do Phái đoàn Wallonie-Bruxelles và NXB Kim Đồng đồng tổ chức tại Hà Nội. Đến nay, hai bên đã cùng phối hợp trong nhiều hoạt động ý nghĩa nhằm giới thiệu văn hoá và mang đến cho các họa sĩ, người yêu nghệ thuật Việt Nam cảm hứng sáng tạo cùng kĩ năng sáng tác vô cùng quý báu qua các cuộc hội thảo “Lịch sử ra đời truyện tranh”, “Từ tác giả tới người đọc truyện tranh” và gặp gỡ với các tác giả, diễn giả nổi tiếng của Bỉ như họa sĩ VINK, tác giả Stephen Desberg, Jean Auquier, Jean-Pierre Orban...

Không chỉ đồng hành trong các sự kiện triển lãm, Phái đoàn luôn tích cực ủng hộ NXB tại các chương trình giới thiệu sách trong khuôn khổ Ngày Văn học châu Âu diễn ra thường niên vào tháng 5.

Thời gian hợp tác chưa lâu song kết quả thu được đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng công chúng Việt Nam về những Festival Truyện tranh đặc sắc, nhiều đầu sách thiếu nhi nổi tiếng của Bỉ được dịch ra tiếng Việt và độc giả Việt Nam có cơ hội được tiếp xúc, tìm hiểu nghệ thuật truyện tranh giàu truyền thống và thành tích của Wallonie-Bruxelles.

Xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt thành của Phái đoàn dành cho NXB Kim Đồng. Chúc Phái đoàn tiếp tục gặt hái nhiều thành công trong các dự án triển khai tại Việt Nam. NXB Kim Đồng luôn sẵn sàng đồng hành cùng Phái đoàn trong các hoạt động giới thiệu văn hoá và nghệ thuật trên chặng đường tiếp theo.

NGUYỄN THỊ HƯƠNG THOM

Bảo tàng Lịch sử QG Việt Nam

Musée national d’Histoire du Vietnam

MỘT CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC HIỆU QUẢ VÀ CHẤT LƯỢNG

Cách đây 12 năm, Hội thảo quốc tế: “Dành sự lựa chọn nào cho Việt Nam” đã được tổ chức tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam cùng với cuộc trưng bày mang tên “Sự hồi sinh”. Sự kiện đó là mốc đánh dấu sự thành công và báo cáo



kết quả của dự án hợp tác giữa Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Hoàng gia Mariemont (Wallonie-Bruxelles, Bỉ), với sự tài trợ của Hiệp hội Thúc đẩy Giáo dục và Đào tạo ở Nước ngoài (APEFE) của Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp.

Năm 2009, chương trình hợp tác giữa Bảo tàng Lịch sử Quốc gia và APEFFE đã khép lại với những kết quả còn khiêm tốn, song là tiền đề mở ra những chương trình hợp

tác mới với sự hỗ trợ của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles.

Trong 6 năm thực hiện dự án (2010-2015), Phái đoàn Wallonie-Bruxelles đã cử nhiều chuyên gia sang Việt Nam trực tiếp giảng dạy. Các khóa tập huấn đã cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản trong công tác bảo quản hiện vật đồng thời hỗ trợ việc xây dựng giáo trình giảng dạy về bảo quản, góp phần quan trọng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác bảo quản hiện vật tại các Bảo tàng Việt Nam. Một số học viên tham gia các chương trình của dự án hiện nay đã trở thành những giảng viên tham gia đào tạo về bảo quản cho sinh viên và cán bộ bảo quản tại các Bảo tàng.

Hỗ trợ của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles trong suốt 12 năm qua có một ý nghĩa rất quan trọng đối với công tác bảo quản tại các Bảo tàng Việt Nam, đây là chương trình hợp tác lớn đầu tiên đặt ra vấn đề đào tạo cán bộ bảo quản ở một tầm mức chuyên sâu và có tính bền vững cao, mở ra một chuyên ngành khoa học mới trong ngành bảo tàng Việt Nam: «khoa học bảo quản hiện vật».

UN PROGRAMME DE COOPERATION EFFICACE ET DE QUALITE

12 ans auparavant, le Séminaire international «Quel choix pour le Vietnam» a été organisé au Musée national d'Histoire, avec l'exposition intitulée «La renaissance». Cet événement a permis de faire le bilan de la coopération fructueuse entre le Musée national d'Histoire et le Musée royal de Mariemont (Wallonie-Bruxelles), projet financé par l'Association pour la Promotion de l'Education et de la Formation à l'Etranger (APEFE), de la Communauté française de Belgique.

Les projets de coopération entre le Musée national d'Histoire et APEFFE ont touché à leur fin en 2009, les résultats restaient humbles mais ont permis d'amorcer le nouveau processus de coopération avec le soutien de la Délégation Wallonie-Bruxelles.

Durant 6 ans (2010-2015), la Délégation a fait venir plusieurs experts belges au Vietnam. Ils ont animé des ateliers visant à fournir des connaissances et du savoir-faire pour la conservation des objets et pour la conception et l'élaboration de documents pédagogiques sur la conservation. Le projet contribuait à perfectionner les compétences des conservateurs vietnamiens. Certains stagiaires vietnamiens, après avoir participé aux ateliers sont devenus à leur tour des formateurs spécialisés dans la conservation.

Le soutien de la Délégation Wallonie-Bruxelles durant ces 12 années est très important pour le Vietnam, en ce qui concerne la conservation des objets dans les musées. Il s'agit du 1er programme de coopération d'ampleur, ayant pour but de former des conservateurs professionnels et permettant de créer une nouvelle spécialité de la muséologie vietnamienne: «Science de conservation des objets».

MARC CLAIRBOIS

Trưởng Đại diện đầu tiên của Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam

1^{er} Délégué Wallonie-Bruxelles au Vietnam



Với tôi, thời gian công tác tại Việt Nam sẽ mãi là một ký ức đẹp không thể phai mờ. Nhiệm kỳ 4 năm từ năm 1996 đến năm 2000 tại Hà Nội là quãng thời gian tuyệt đẹp với cả gia đình tôi và cá nhân tôi, đây áp những kỷ niệm về nghề nghiệp cũng như về mối tương giao với con người.

Quả thực, thời kỳ đó vô cùng thú vị. Khi tôi tới Việt Nam vào năm 1996, tôi khám phá ra một đất nước đang mở cửa ra thế giới để xây dựng công cuộc Đổi mới do các nhà lãnh đạo Việt Nam khởi xướng vài năm trước đó. Chính sách mở cửa đem lại nhiều cơ hội về mặt kinh tế cũng như hợp tác phát triển. Chính trong thời gian này, Việt Nam đang cai tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh Pháp ngữ vào năm 1997, lần đầu tiên được tổ chức tại châu Á, đồng thời cũng là Hội nghị quốc tế đầu tiên do Việt Nam tổ chức ở cấp cao nhất là Nguyên thủ quốc gia. Trong khuôn khổ Hội nghị Thượng đỉnh vô cùng quan trọng với Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (CFB) này, Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ (OIF) đã được thành lập và Ông Roger Dehaybe (cựu Giám đốc Cơ quan Hợp tác quốc tế Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp) được bầu làm Tổng Giám đốc Cơ quan Liên Chính phủ Cộng đồng Pháp ngữ.

Chính trong bối cảnh đó, tôi được giao trọng trách thành lập Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam và góp phần tăng cường mối quan hệ đối tác với Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, hợp tác ở bậc đại học...

Để thực hiện tốt nhiều dự án khác nhau, tôi đã có thể trông cậy các đối tác Việt Nam cùng chung chí hướng và đặc biệt là các đồng sự rất nhiệt tình và giàu năng lực. Sống và làm việc tại một xứ sở khác xa về văn hóa với quê hương tôi, một xứ sở hoàn toàn xa lạ với tôi, tôi thật may mắn nhận được sự hỗ trợ quý báu của các bạn đồng sự Dương, Oanh và Đạo. Từ sâu thẳm trái tim mình, tôi xin chân thành cảm ơn các bạn vì nếu không có các bạn, tôi không thể làm được gì. Tôi cũng nhớ tới ông Jean-Pierre Outers, điều phối viên Hiệp hội thúc đẩy Giáo dục và Đào tạo ở Nước ngoài (APEFE) tại Việt Nam. Những hiểu biết sâu sắc của ông về châu Á, kinh nghiệm của ông tại Việt Nam vô cùng hữu ích với tôi. Tôi cũng chân thành cảm ơn sự hợp tác của các Tùy viên Kinh tế và Thương mại Howard Wei và Philippe Delcourt, văn phòng của họ đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Cuối cùng, tôi không thể quên gửi lời cảm ơn tới bà Solange Vivane làm việc tại Cơ quan Ngoại giao Wallonie-Bruxelles (WBI), bà luôn sẵn sàng giúp đỡ chúng tôi.

Tôi xin cảm ơn tất cả các bạn! Nhờ tất cả các bạn, trải nghiệm ở Việt Nam trở nên... đặc biệt tuyệt vời trên mọi phương diện, đối với vợ tôi Carol, các con chúng tôi Rodolphe, Arabelle và Aléna và với chính bản thân tôi!

Je garderai toujours un excellent souvenir de ma mission au Vietnam. Ces quatre années passées de 1996 à 2000 à Hanoi ont été passionnantes pour ma famille et moi, très denses d'un point de vue professionnel mais aussi très riches au niveau humain.

Il est vrai que cette période était particulièrement intéressante. A mon arrivée au Vietnam en 1996, je découvrais un pays qui s'ouvrait littéralement au niveau international à la faveur de la réforme (Doi Moi) lancée quelques années auparavant par les autorités vietnamiennes. Cette ouverture offrait de nombreuses opportunités au niveau économique tout d'abord, mais également en matière de coopération au développement. C'est à cette époque que le Vietnam a accueilli le Sommet de la Francophonie en 1997, le premier organisé en Asie, mais aussi la première rencontre internationale organisée par le Vietnam au niveau des Chefs d'Etat. Ce Sommet, particulièrement important pour la Communauté française de Belgique (CFB), a vu la création de l'Organisation internationale de la Francophonie (OIF) et la désignation de Roger Dehaybe (ancien Commissaire général aux Relations internationales de la CFB) à la tête de l'Agence intergouvernementale de la Francophonie.

C'est dans ce contexte que j'ai été amené à ouvrir la Délégation Wallonie-Bruxelles et à contribuer à l'intensification de nos partenariats avec le Vietnam en particulier dans les secteurs de la culture, de l'éducation, de la coopération universitaire,...

Pour mener à bien ces différents projets, j'ai pu compter sur des partenaires vietnamiens industriels, mais aussi, et surtout, sur des collaborateurs disponibles et performants. Dans ce pays très différent culturellement et qui m'était totalement inconnu, j'ai eu beaucoup de chance de pouvoir bénéficier de l'aide précieuse de Duong, Oanh et Dao. Je les remercie du fond du cœur car sans eux, rien n'aurait été possible. Je pense également à Jean-Pierre Outers qui dirigeait le bureau de l'APEFE. Sa bonne connaissance de l'Asie et son expérience au Vietnam ont été très utiles. Je tiens aussi à souligner la bonne collaboration avec les Attachés économiques et commerciaux Howard Wei et Philippe Delcourt basés à Saigon. Enfin, je n'oublie pas Solange Vivane à WBI, toujours prête à nous donner un coup de main.

Je les remercie toutes et tous ! Grâce à eux, cette expérience au Vietnam fut, pour mon épouse Carol, pour nos enfants Rodolphe, Arabelle et Aléna et pour moi, à bien des égards ... extraordinaire!

MARC CLAIRBOIS

DIGITAL WALLONIA. STRATÉGIE NUMÉRIQUE DE LA WALLONIE.

Kỹ thuật số - Trọng tâm của Kế hoạch Marshall 4.0

Vùng Wallonie mong muốn đóng vai trò xúc tác và dẫn dắt trong việc chuyển đổi kỹ thuật số cho tất cả người dân Vùng Wallonie và tất cả các lĩnh vực hoạt động. Đây là ưu tiên hàng đầu nhằm tạo ra giá trị và việc làm, và đảm bảo phúc lợi cho công dân.

Chiến lược kỹ thuật số được chính phủ Vùng Wallonie thông qua nằm trong trục năng động ngang của Kế hoạch Marshall 4.0 trong đó trục 5 nhằm hỗ trợ đổi mới kỹ thuật số. Đặc biệt hơn, nó cụ thể hóa biện pháp 5.1 của Kế hoạch nhằm thiết lập chiến lược kỹ thuật số của Vùng Wallonie để đẩy mạnh nền kinh tế kỹ thuật số của Vùng, đồng thời phát triển nền công nghiệp kỹ thuật số sản xuất của cải và dịch vụ kỹ thuật số, ưu đãi đưa kỹ thuật số vào phục vụ tăng trưởng và cạnh tranh của doanh nghiệp. Mục đích cũng nhằm phát triển một "văn hóa kỹ thuật số" cho công dân và đặc trưng hơn cho giới trẻ Vùng Wallonie đang trong quá trình đào tạo.

Một động lực công đổi mới

Để triển khai chiến lược này, Bộ trưởng Kỹ thuật số đã chọn việc cắt đứt với các phương pháp truyền thống trong các cơ quan công quyền bằng cách đưa vào các quy tắc của kinh tế kỹ thuật số mới: hợp tác, đồng sáng tạo, tiếp cận trên dưới.

Các phiên họp về kỹ thuật số đã huy động hơn 200 người đại diện cho 140 tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp công và tư, với 13 nhóm làm việc theo chuyên đề. Công dân Vùng Wallonie đã đưa ra những đề xuất cụ thể và kiến nghị thông qua trang web printempsdunumerique.be. Hội đồng Kỹ thuật số làm thí điểm Chương trình này dưới sự chủ trì của doanh nhân và thiên thần kinh doanh, Ông Pierre RION.

Bản báo cáo Kỹ thuật số của Vùng Wallonie, Đề xuất cho Bản Kế hoạch kỹ thuật số, đã được Ông Pierre RION, Chủ tịch Hội đồng Kỹ thuật số, trình lên Bộ trưởng Kỹ thuật số ngày 18.09.2015. Nó mô tả những thời cơ lớn của kỹ thuật số, xác định các thông lệ quốc tế phù hợp nhất và khai thông các cơ chế cần được thiết lập để thúc đẩy kỹ thuật số Vùng Wallonie. Vì vậy, Chính phủ Vùng Wallonie đã quyết định thực hiện chiến lược kỹ thuật số, bằng cách tôn trọng tinh thần của đề xuất này. Chiến lược này quy định các hoạt động về kỹ thuật số trong khuôn khổ đó.

Các hoạt động này khi được triển khai sẽ được đánh giá thường xuyên, để các phương tiện và biện pháp có tác động tốt nhất đến Vùng Wallonie.

Tham vọng kỹ thuật số của Vùng Wallonie.

Chiến lược này đánh dấu tham vọng của Chính phủ Vùng Wallonie làm mọi cách để Vùng Wallonie trở thành một lãnh thổ được kết nối thông minh, nơi mà các doanh nghiệp về công nghệ được công nhận là đứng đầu trên thế giới và các chuyển đổi công nghệ thành công rực rỡ, nơi mà đổi mới kỹ thuật số phục vụ cho chất lượng giáo dục, mở các dịch vụ công và phục lợi công dân.



Kỹ thuật số của vùng Wallonie. Chiến lược kỹ thuật số của vùng Wallonie.



Le numérique au coeur du Plan Marshall 4.0

La Wallonie entend jouer pleinement son rôle de catalyseur et de facilitateur de la transformation numérique pour tous les wallons et pour tous les secteurs d'activité. C'est une priorité absolue afin de créer de la valeur et des emplois, et d'assurer le bien-être de tous les citoyens.

La stratégie numérique validée par le Gouvernement wallon s'intègre dans la dynamique transversale du Plan Marshall 4.0 dont l'axe 5 vise à soutenir l'innovation numérique. Plus particulièrement, elle concrétise la mesure 5.1 du Plan qui vise à établir la stratégie numérique de la Wallonie pour «booster» l'économie numérique wallonne, à la fois en

développant une industrie numérique productrice de biens et services numériques, ainsi qu'en favorisant l'intégration du numérique au service de la croissance et de la compétitivité des entreprises. Le but est également de développer une «culture numérique» auprès des citoyens et plus spécifiquement, des jeunes Wallons en formation.

Une dynamique publique innovante

Pour l'élaboration de cette stratégie, le Ministre du Numérique a choisi de marquer une rupture avec les méthodes traditionnelles de l'action publique en intégrant les codes de la nouvelle économie numérique: collaboration, co-création, approche bottom-up.

Les Assises du Numérique ont mobilisé plus de 200 personnes représentant 140 organismes, associations, entreprises privées et publiques, autour de 13 groupes de travail thématiques. Les citoyens wallons ont fait des propositions concrètes et des recommandations via la plateforme collaborative printempsdunumérique.be. Tout ce travail a été piloté par le Conseil du Numérique, présidé par l'entrepreneur et business angel, Mr. Pierre Rion.

Le rapport Digital Wallonia, Proposition pour un Plan du Numérique, a été remis le 18 septembre 2015 au Ministre du Numérique par Pierre Rion, Président du Conseil du Numérique. Il décrit les enjeux majeurs du numérique, identifie les pratiques internationales les plus pertinentes et dégage les mécanismes vertueux à mettre en place pour stimuler le numérique en Wallonie.

Le Gouvernement wallon a donc décidé de définir et de mettre en œuvre sa stratégie pour le numérique en respectant l'esprit et la lettre de cette proposition. Cette stratégie fixe le cadre dans lequel s'inscriront toutes ses actions en matière de numérique. Ces actions menées seront soumises à une évaluation permanente, notamment pour que les moyens soient affectés aux mesures ayant le plus d'impact pour la Wallonie.

L'ambition numérique de la Wallonie

Cette stratégie marque l'ambition du Gouvernement wallon de tout mettre en œuvre pour faire de la Wallonie un territoire connecté et intelligent, où les entreprises technologiques sont des leaders reconnus au niveau mondial et les moteurs d'une mutation industrielle réussie, et où l'innovation numérique est au service de la qualité de l'éducation, de l'ouverture des services publics et du bien-être des citoyens.

5 chủ đề, 9 mục tiêu chiến lược và 23 trục phát triển

Tham vọng này được cơ cấu thông qua 5 chủ đề chính.

Lĩnh vực kỹ thuật số. Phát triển việc sử dụng kỹ thuật số của Vùng Wallonie bao hàm một lĩnh vực công nghệ mạnh và việc nghiên cứu sắc bén, có khả năng nắm bắt và duy trì giá trị của kỹ thuật số trên lãnh thổ. Trong khuôn khổ này, chiến lược kỹ thuật số theo đuổi một mục tiêu kép: cam kết một chương trình phát triển và tạo cho chương trình này một chiều hướng quốc tế mạnh mẽ.

Kinh tế bằng kỹ thuật số. Việc triển khai lại nền kinh tế của Vùng Wallonie thông qua việc gia tăng mạnh và nhanh chóng cường độ kỹ thuật số các doanh nghiệp, cần thiết cho sự phát triển của nền công nghiệp 4.0 và của thương mại kết nối.

Các dịch vụ công. Kỹ thuật số cho phép dự tính một thể hệ mới các dịch vụ công, công khai, minh bạch, vừa là ví dụ và vector của việc chuyển đổi kỹ thuật số cho công dân và các lĩnh vực khác của xã hội.

Quản lý công cõi mở và sáng tạo

Chiến lược kỹ thuật số của Vùng Wallonie đáp ứng các đặc điểm sau:

- Công khai. Khuôn khổ của chính sách kỹ thuật số của Vùng Wallonie mà dựa trên đó là các chính sách chính trị khác nhau.
- Nhanh nhẹn. Tích hợp các biện pháp mới hoặc điều chỉnh các biện pháp hiện có ở tầm mức các mục tiêu chiến lược và trực ưu tiên. Mức độ phù hợp đối với sự phát triển kỹ thuật số.
- Nhất quán. Với các dự án kỹ thuật số khác bắt đầu triển khai ở Vùng Wallonie, Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp, Chính phủ Liên bang và châu Âu, mà còn với các sáng kiến về sinh thái kỹ thuật số.
- Minh bạch. Phổ biến rộng rãi để cho biết các nguyên tắc và các tác nhân Vùng Wallonie được phép sở hữu. Thành lập các chỉ tiêu theo dõi thường xuyên.

digital
wallonia
.be



Lãnh thổ. Phải được xem xét như là một yếu tố thực sự của việc cạnh tranh. Được kết nối ở tầng số cao và thông minh, lãnh thổ cung cấp quyền truy cập không giới hạn cho việc sử dụng kỹ thuật số và hoạt động như một chất xúc tác của việc phát triển công nghiệp và kinh tế.

Năng lực và việc làm. Công dân là tài sản đầu tiên của một lãnh thổ. Người dân Vùng Wallonie phải trở thành tác nhân của việc chuyển đổi kỹ thuật số bằng cách mua lại các kỹ năng công nghệ và chấp nhận các hoạt động kinh doanh thiết yếu cho sự phát triển kinh tế và xã hội.

Mỗi chủ đề lớn được cấu trúc thành các mục tiêu chiến lược và trục phát triển. Bằng cách tương tác và bổ sung, các chủ đề, mục tiêu và các trục tạo thành một nền tảng toàn cầu thực sự cho phép khởi động và phát triển bền vững việc chuyển đổi kỹ thuật số tại Vùng Wallonie.

5 chủ đề, 9 mục tiêu chiến lược, 23 lĩnh vực ưu tiên cho phát triển, tạo thành khuôn khổ nơi mà tất cả các hoạt động về kỹ thuật số của cơ quan lập pháp được ghi nhận. Các yếu tố trên cũng tạo thành khung phân tích chính trị để đảm bảo sự gắn kết, hiệu quả và phù hợp của tất cả các biện pháp đề xuất và tương lai trong lĩnh vực kỹ thuật số, cho toàn bộ các các kỹ năng hoạt động của Chính phủ Vùng Wallonie.

Hơn 500 triệu Euro cho kỹ thuật số trong 4 năm

Chính phủ sẽ chi tổng cộng 503,263 triệu Euro cho các hoạt động nhằm chuyển đổi kỹ thuật số của Vùng. Theo sự phân bổ sơ bộ, các phương tiện này sẽ được phân chia như sau:

- Ngành kỹ thuật số: 44%.
- Kinh tế kỹ thuật số: 30%.
- Lãnh thổ kết nối thông minh: 19%.
- Dịch vụ công: 7%.
- Năng lực và việc làm: 20%.

Các bộ trưởng đã gửi một loạt các biện pháp khả thi trong chiến lược kỹ thuật số cho Vùng Wallonie kèm theo dự toán ngân sách. Mỗi biện pháp là nội dung của một hồ sơ theo dõi kết hợp chỉ số thực hiện và kết quả. Hơn 30 đề xuất đã sẵn sàng.

Ông Marcourt (Phó Chủ tịch Chính phủ Vùng Wallonie, Bộ trưởng Bộ Kinh tế, Công nghiệp, Sáng tạo và Kỹ thuật số) nhấn mạnh ý định của mình: “Chiến lược này đánh dấu tham vọng của chúng tôi là triển khai mọi nỗ lực để biến Vùng Wallonie thành một lãnh thổ được kết nối thông minh, nơi các doanh nghiệp công nghệ được công nhận là hàng đầu trên thế giới và là động cơ của một sự thay đổi công nghiệp thành công, và là nơi mà việc đổi mới kỹ thuật số phục vụ cho chất lượng giáo dục, cho việc mở rộng các dịch vụ công và phúc lợi của công dân. Mọi người phải nắm bắt các cơ hội của kỹ thuật số Vùng Wallonie.”

5 thèmes, 9 objectifs stratégiques et 23 axes de développement

Cette ambition se structure au travers de cinq thèmes majeurs.

Le secteur numérique. Développer les usages numériques de la Wallonie implique un secteur technologique fort et une recherche pointue, susceptibles de capter et maintenir la valeur du numérique sur le territoire. Dans ce cadre, la stratégie numérique poursuit un double objectif pour le secteur: engager un programme de croissance et lui donner une forte dimension internationale.

L'économie par le numérique. Le redéploiement de l'économie wallonne passe par une augmentation forte et rapide de l'intensité numérique des entreprises, indispensable pour l'émergence d'une industrie 4.0 et le développement du commerce connecté.

Les services publics. Le numérique permet d'envisager une génération nouvelle de services publics, ouverts et transparents, à la fois exemples et vecteurs de la transformation numérique pour les citoyens et autres secteurs de la société.

Le territoire. Il doit être envisagé comme un véritable facteur de compétitivité. Connecté au très haut débit et intelligent, le territoire offre un accès illimité aux usages numériques et agit comme catalyseur du développement industriel et économique.

Les compétences et l'emploi. Les citoyens sont la première richesse d'un territoire. Les Wallons doivent devenir les acteurs de la transformation numérique par l'acquisition des compétences technologiques et l'adoption des comportements entrepreneuriaux indispensables pour le développement économique et social.

Chaque thème majeur est structuré en objectifs stratégiques et axes de développement. Par leur interaction et leur complémentarité, les thèmes, objectifs et axes forment une véritable plateforme globale qui doit permettre d'amorcer et d'ancre durablement la transformation numérique en Wallonie.

Les 5 thèmes, 9 objectifs stratégiques, 23 axes de développement prioritaires, constituent le cadre dans lequel devront s'inscrire toutes les actions en matière de numérique de la législature. Ils forment aussi la grille d'analyse politique pour garantir la cohérence, l'efficacité et la pertinence de toutes les mesures proposées et à venir dans le domaine du numérique, pour l'ensemble des compétences d'action du Gouvernement wallon.

Une gouvernance ouverte et innovante

La stratégie numérique de la Wallonie répond aux caractéristiques suivantes:

- **Ouverture.** Cadre de la politique numérique de la Wallonie sur laquelle les différentes politiques doivent s'appuyer.
- **Agilité.** Intégration de nouvelles mesures ou ajustement de mesures existantes au niveau des objectifs stratégiques et axes prioritaires. Pertinence par rapport aux évolutions numériques.
- **Cohérence.** Avec les autres projets numériques initiés au niveau de la Wallonie, de la Communauté française, du Gouvernement fédéral et de l'Europe, mais aussi avec les initiatives de l'écosystème numérique.
- **Transparence.** Large diffusion pour en faire connaître les principes et permettre aux acteurs wallons de se l'approprier. Mise en place d'indicateurs de suivi réguliers.

Plus de 500 millions d'euros pour le numérique sur 4 ans

Au total, le Gouvernement va consacrer 503,263 millions d'euros aux actions en faveur de la transformation numérique de la Wallonie. Selon une première répartition de mesures, ces moyens devraient se répartir de la manière suivante :

- Secteur du numérique : 44%.
- Economie par le numérique : 30%.
- Territoire connecté et intelligent : 19%.
- Services publics : 7%.
- Compétences et emplois : 20%.

Chaque ministre a déjà soumis une première série de mesures qu'il souhaitait porter dans la stratégie numérique pour la Wallonie avec une estimation budgétaire. Chaque mesure a fait l'objet d'une fiche de suivi assortie d'indicateurs de réalisation et de résultats. Plus de 30 propositions sont déjà prêtes.

En charge du Numérique, le Ministre Marcourt (Vice-Président du Gouvernement wallon, Ministre de l'Economie, de l'Industrie, de l'Innovation et du Numérique) souligne ses intentions: «Cette stratégie marque notre ambition de tout mettre en œuvre pour faire de la Wallonie un territoire connecté et intelligent, où les entreprises technologiques sont des leaders reconnus au niveau mondial et les moteurs d'une mutation industrielle réussie, et où l'innovation numérique est au service de la qualité de l'éducation, de l'ouverture des services publics et du bien-être des citoyens. Chacun doit pouvoir saisir les opportunités de Digital Wallonia».



NHỮNG CUỘC GẶP GỠ

Vào mùa xuân, tôi sẽ tổ chức các phiên họp về kỹ thuật số. Tôi sẽ trình bày kế hoạch với chính phủ vào mùa thu tới.

BIỆN PHÁP NGANG

Chúng ta sẽ giúp đỡ doanh nghiệp hội nhập kỹ thuật số, với sự hỗ trợ của các cụm kỹ năng.

GIÁO DỤC

Chúng ta có phải để trí nhớ hoạt động giống như trước đây nếu thông tin đều ở trên "cloud" nghĩa là tổ hợp máy chủ nằm rải rác trên mạng?

Tất cả điều này cũng sẽ ảnh hưởng đến các phương pháp giáo dục.

TÀI CHÍNH

Tôi yêu cầu các cơ quan công quyền hoạt động trong lĩnh vực đầu tư tác động đến việc tài trợ cho dân chúng và các nhà đầu tư tư nhân.

NGÂN SÁCH
Tôi có một ngân sách ít nhất hai trăm triệu Euros trong vòng bốn năm.



20 NĂM HỢP TÁC
20 ANS DE COOPÉRATION

VIỆT NAM – WALLONIE-BRUXELLES

HỢP TÁC - GIÁO DỤC - VĂN HÓA - Y TẾ - NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
COOPÉRATION - EDUCATION - CULTURE - SANTÉ - RECHERCHE SCIENTIFIQUE